

HỒ SƠ VỤ “DUY TÂN KHỞI NGHĨA”

Nguyễn Sinh Duy*

LTS. Các tư liệu dưới đây trích từ hồ sơ vụ “Duy Tân khởi nghĩa”, ký hiệu số 65530 lưu trữ tại Aix-en-Provence, Pháp. Công bố bản dịch các tài liệu này, chúng tôi mong muốn góp thêm một tư liệu gốc còn ít người biết đến do chúng nằm trong hệ thống lưu trữ của người Pháp trong gần 100 năm qua. Cần nói thêm rằng, đây là tài liệu của chính quyền thực dân Pháp (kể cả các bản khai cung của Thái Phiên và Trần Cao Vân, không có chữ ký của đương sự và được dịch ra tiếng Pháp) nên cần được kiểm chứng, đối chiếu với các nguồn tư liệu khác để bảo đảm sự khả tín của tư liệu trong quá trình khai thác và sử dụng.

Lời người dịch

Năm 2013, trong sách *Quảng Nam, những vấn đề lịch sử*,⁽¹⁾ từ trang 322 đến 370, tôi có công bố Hồ sơ vụ dân làng Nghi An (Hòa Vang - Quảng Nam) khiếu kiện Giám đốc Ngân hàng Đông Dương Charles Gravelle về việc chiếm đất. Hồ sơ ấy gồm 56 trang chữ Pháp và 4 trang chữ Nôm với đầy đủ ấn chỉ của các cơ quan hữu quan cũng như chữ thủ ký của các bên đương sự thống trị và bị trị, do một “người xa lạ” (l'étranger) trao nhượng.

Thượng tuần tháng 5 năm 2014, “người xa lạ” trở lại với nhiều văn kiện quan trọng của hồ sơ vụ “Duy Tân khởi nghĩa” và Trần Cao Vân, Thái Phiên. Lần này, “người xa lạ” tự giới thiệu là Nguyễn Trương Đàn, Trưởng chi nhánh Việt Nam Thông tấn xã tại Đà Nẵng, đã hưu trí. Ông Đàn giới thiệu một số văn kiện có đóng dấu “Khẩn” và “Mật” mang chữ ký và khuôn dấu của các cơ quan Toàn quyền Đông Dương, Khâm sứ Trung Kỳ, Công sứ Quảng Nam v.v.. với những tên tuổi Roume, Trigon, Charles, Lesterlin, Sogny v.v... Ông đề nghị tôi xem và dịch giúp. Tôi liền thoái thác: Thật lòng, tôi không dám đảm nhận việc chuyển ngữ, ông nên nhờ các tiến sĩ đại học ngoại ngữ hoặc các chuyên gia “Francophonie”. Ông Đàn nói: Xem bài viết của anh về vụ khiếu kiện đất đai của dân làng Nghi An qua 62 trang tư liệu tôi đã trao nhượng, tôi (Đàn) tin anh xử lý được và tốt. Ông Đàn phát biểu như vậy rồi để lại một số văn bản tài liệu (photocopie).

Thời gian ngắn sau, ông lại đến và đưa thêm một số văn kiện quan trọng và nói: Chừng nào anh dịch và làm vi tính xong, điện thoại cho tôi biết để tôi đem máy tính đến “xin chép lại”. Trong thâm tâm, tôi nghĩ mình không nên dây dưa vào một dịch vụ ồm ờ, phiếu lưu như thế. Nhưng lần lượt thâm nhập các tài liệu, tôi khó lòng không thể không đặc biệt quan tâm. Một hồ sơ lịch sử cam nín trong lưu trữ Aix-en-Provence, hộp mang ký hiệu số 65530 của thực dân Pháp từ 100 năm qua, liên quan đến hành trạng một ông vua trẻ Việt Nam, đến hành động không thể dừng được của các nhà cách mạng Trần Cao Vân, Thái Phiên...

Vấn hay rằng bản thân học hành chẳng tới đâu, ngoại ngữ lại lem nhem, nhưng nhu cầu muốn biết các văn kiện “Khẩn”, “Mật” kia nói những gì, tôi

* Thành phố Đà Nẵng.

đánh bạo bắt đầu cầm bút chuyển ngữ, trước nhất cho nhu cầu tìm hiểu lịch sử của mình.

Những vấn đề lịch sử toát ra từ các trang tư liệu

Bản khai cung lần thứ II của Thái Phiên. Tôi hỏi ông Đàm: Thế còn bản khai cung lần thứ I của Thái Phiên đâu? Ông ngập ngừng làm thinh. Cũng vậy, bản khai cung lần thứ I của Trần Cao Vân ông đã trao tôi, thế còn những bản khai tiếp theo, vì đã có lần thứ I tất có những lần tiếp theo, sao ông không trao luôn thể, ông Đàm cũng ngập ngừng làm thinh. Tôi đoán có lẽ có sự trở ngại trong khâu xử lý tài liệu nên ông làm thinh. Cộng lại, cả 2 lần, ông Đàm để lại nơi tôi tất cả là 11 tài liệu gồm 45 trang chữ Pháp. Trong 45 trang chữ Pháp (gồm công điện và văn thư hành chính) ấy, tình tiết lịch sử của vụ khởi nghĩa được kể lại tương đối rõ ràng, ngoại trừ số tài liệu ông Đàm còn giữ lại.

Qua lời khai cung lần II của Thái Phiên, chính thông ngôn tự nguyện tên Trứ là người tổ giác vụ âm mưu tại Kinh thành với Công sứ tỉnh Thừa Thiên. Nhưng theo tài liệu “Một ít sử liệu cận đại của nước nhà 1916-1946” của tác giả Hương Bình đăng tải trên báo *Hưng quốc* số 25 ra ngày 23/8/1947 xuất bản tại Huế nói rõ chính Tuần vũ Trần Tiền Hối và Án sát Phạm Liệu phát giác sớm nhất từ lính khố xanh và lính giản có dự mưu tham gia khởi nghĩa tại Quảng Ngãi. Hai ông Tuần vũ và Án sát tỉnh Quảng Ngãi báo cho Công sứ sở tại là De Tastes và “ông Công sứ mật điện về Huế” cho Khâm sứ. “Lúc được điện tín, vào khoảng 4 giờ chiều, nhà chức trách hạ lệnh tháo tất cả súng đạn, còn binh lính đều giữ trong đồn không cho ra ngoài” (Tlđđ).

Thông ngôn tên Trứ, theo các sử liệu biên chép từ 70-80 năm qua đều ghi nhận là Trần Quang Trứ. Di cảo của một nhà hoạt động cách mạng là bà Tùng Thoại, hội viên Duy Tân Hội rồi Việt Nam Quang Phục Hội ghi nhận Trần Quang Trứ, Thông phán tòa Công sứ Huế là em của Trần Tiền Hối, Tuần vũ Quảng Ngãi.⁽²⁾ Qua bản khai cung lần II của Thái Phiên, cho thấy Trứ là người đã tiềm tâm mưu phản cùng với người anh em là “*Sau-Cut*”.

Bản khai cung lần I của Trần Cao Vân, cụ Trần 51 tuổi [sinh năm 1866] xưng hô với Thái Phiên 34 tuổi [sinh năm 1882]: “người thầy của anh đã dạy phải giữ công lý làm nền” (*ton professeur lui a enseigné de prendre la justice pour base*) tức Trần Cao Vân xem Thái Phiên là người thấm nhuần Tây học và đang cộng sự với những người Pháp dân sự có thế lực. Tuy là đồng sự, đồng chí nhưng Trần Cao Vân vẫn giữ khoảng cách giữa một thầy pháp Nho học và một thầy ký Tây học trong cách xưng hô.

Điểm thứ tư trong năm điều kiện Trần Cao Vân đưa ra với Thái Phiên là nếu cuộc khởi nghĩa thành công, giành lại chủ quyền đất nước: “trong guồng máy nhà nước, phải xem Nho giáo như là tôn giáo của đất nước; với người Công giáo chúng ta tôn trọng niềm tin của họ, không làm điều gì xấu như các vua ta ngày xưa” (4^o. *Dans l'administration il faudrait la religion de Confucius pour religion du pays quant aux catholiques nous devons respecter leur conviction, sans les faire du mal comme nos anciens rois*). Quan điểm này hoàn toàn nhất quán với lời khai của Trần Cao Vân tại tòa tỉnh Bình Định từ năm 1903 trong vụ án “Trung thiên dịch”: “nếu không có Thánh nhơn (Nho giáo) lấy ai làm

giềng mối trong thiên hạ [...]; nếu không có Thiên Chúa lấy ai quản được các vật quần sanh...” (*Phi Thánh nhơn vô dĩ hành thiên hạ chi đạo [...]; phi Thiên Chúa cô dĩ quản quần sanh chi vật*).⁽³⁾

Nhận xét hai bản khai cung của Thái Phiên và Trần Cao Vân, người chuyển ngữ đoán rằng chức danh Phán sự người Việt từng sự tại tòa Khâm sứ đã phụ trách chấp cung, ghi chép bằng chữ Quốc ngữ rồi về dịch qua Pháp ngữ; lối chuyển đổi thì động từ (*temps des verbes*) liên tục một cách nghiêm chỉnh trong văn bản cho thấy cách hành văn giáo khoa sư phạm chuẩn mực của nhà trường, nghĩa là nó chưa thoát ra khỏi quy tắc giáo trình, giáo án học đường. Nó hoàn toàn khác với cách viết bất chấp cú pháp văn phạm trong văn bản các công chức hành chính.

Về vua Duy Tân, các tài liệu 6, 7, 8, 9, đặc biệt phân tích thái độ, tâm trạng, cá tính cũng như sự “thông minh tính trời” của nhà vua trẻ. Đáng chú ý là nhận xét của Eberhart, giáo sư phụ đạo nhà vua. Eberhart mổ xẻ rất khúc chiết bằng văn thể chuẩn mực của một giáo sư phụ đạo, giúp hiểu rõ một vị thiếu quân ngồi trên ngai vàng mà không có chút quyền hành, lại còn bị đám Thượng thư phụ chính trong triều chịu lệnh Khâm sứ, o ép vua đủ điều (tài liệu 6).

Tài liệu 9 là phúc trình của Toàn quyền Đông Dương gửi Bộ trưởng Bộ Thuộc địa, ngoài việc ghi nhận thái độ bức bối, kém nhã nhận đối với đại diện Bảo hộ mà vua Duy Tân thể hiện nơi đây nơi đó, phúc trình còn nhấn mạnh đến những mảnh khoe tăng tị của vài gia đình quan quyền nhằm nuôi dưỡng hy vọng được làm thông gia..., nịnh nọt tâng bốc vua để giành phần cho một trong những người con gái của họ (*certaines familles mandarinales qui, caressant l'espoir d'une alliance avec... se flattaient de lui réserver une de leurs filles*).

Tài liệu 8 của một người ký tên không rõ, cũng phân tích, mổ xẻ con người trẻ tuổi của vua Duy Tân, nhưng giọng điệu có vẻ muốn bảo vệ tư thế của nhà vua, không muốn truất phế như đã từng làm với vua Thành Thái. Qua ngôn ngữ và thái độ của những lời lẽ ngang ngửa gửi cho một quan Toàn quyền, nhất là đoạn cuối thư, tôi nghĩ rằng người ký tên không rõ đó phải là một thuộc cấp của Toàn quyền đặc trách về kinh tế, tài chính tại dinh phủ.

Qua nội dung các tài liệu thuộc hồ sơ vụ “Duy Tân khởi nghĩa”, tôi nhận thấy có những tình tiết quan trọng cần làm rõ mà lịch sử trước nay về một giai đoạn mới xảy ra tức thì (*l'histoire immédiate*) đã trở nên mờ mờ, thiếu chính xác.

Cứ như lời ông Nguyễn Trương Đàn, hồ sơ vụ “Duy Tân khởi nghĩa” dày có đến mấy trăm văn bản. Qua các tài liệu tôi hiện có trong tay và đã chuyển ngữ, rõ ràng đây là những tài liệu có giá trị tham khảo đặc biệt. Phương pháp sử học đòi hỏi phải xử lý nghiêm túc, kiên trì bằng tất cả tính trung thực của công tác nghiên cứu lịch sử, nghĩa là phải dịch đầy đủ toàn bộ các văn kiện vốn có; sau đó, nếu có ý kiến thì người chấp bút cần viết riêng phần của biên giả,⁽⁴⁾ chứ không thể cắt xén văn mạch tài liệu, trích đoạn rồi đưa vào bài viết của mình. Như vậy là “đoạn chương thủ nghĩa” có thể làm sai lạc với tài liệu gốc. Vì là tài liệu lịch sử quan trọng, cần phải trưng dẫn nguyên văn bản gốc để người đọc kiểm chứng, hầu tránh những thố ngộ mà người chấp bút biên soạn vô ý để lại, gây một sự lăm lăm kéo dài qua nhiều thế hệ đọc giả.

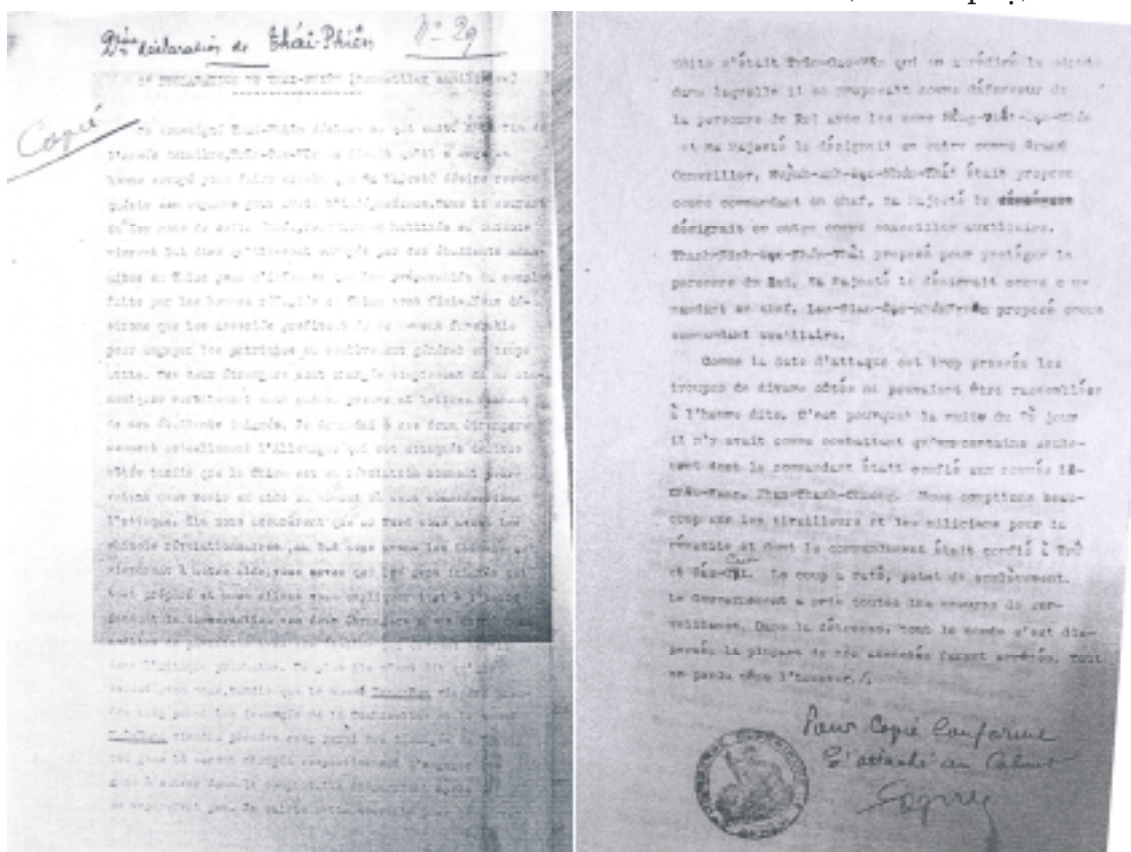
Cõi học mệnh mông, chữ nghĩa không cùng. Ta biết tới đâu trình bày tới đó. Nếu có sai, đã có bậc cao minh giúp chỉnh lý cho ta, ta có dịp được học hỏi thêm. Học giả nghìn điều sở đắc, không thể không vấp phải một hai điều bất cập, miễn là ta làm với thành tâm thiện ý và tinh thần trách nhiệm.

Cuối cùng, như trên đã nói, việc chuyển ngữ các tài liệu đã dẫn là do nhu cầu muốn tìm hiểu lịch sử của tự thân, nên không nệ ít chữ, ngoại ngữ lem nhem mà gắng gổ chuyển ý từ chữ Pháp sang Việt ngữ. Có thể bản chuyển ngữ lôm côm “chưa sạch nước rửa”, chẳng may lọt đến mắt các thức giả học nhiều hiểu rộng thì, vì công tác học thuật lịch sử, xin có sự phủ chính cần thiết.

Do khuôn khổ có hạn của tờ báo, dưới đây chúng tôi giới thiệu 9 trong số 11 văn bản của bộ hồ sơ, 2 văn bản còn lại (công văn của Công sứ Quảng Nam về việc tịch biên tài sản của Thái Phiên tại Đà Nẵng và công điện báo cáo việc điều quân của phân đội hiến binh Trung và Bắc Kỳ), xét thấy không quan trọng lắm, chúng tôi xin lược bớt.

Tài liệu 1

BẢN KHAI CUNG LẦN II CỦA THÁI PHIÊN (Cố vấn phụ)



Trang đầu và cuối Tài liệu 1

Tôi tên là Thái Phiên khai như sau:

Cuối năm vừa rồi, Trần Cao Vân nói với tôi rằng ông ấy có tiếp một phái viên cho biết nhà vua mong ước lấy lại vương thổ để có chủ quyền độc lập. Trong

tháng Giêng năm nay, hai người ăn mặc lối Tàu đến nói với ông ấy là họ được các lưu học sinh An Nam tại Trung Hoa phái đến để thông báo cho tôi là mọi chuẩn bị cho cuộc nổi dậy, những người lưu vong ở Trung Hoa đã liệu lý xong xuôi. Trần Cao Vân và tôi, chúng tôi ước trông mọi người chung sức lợi dụng thời cơ thuận lợi này để khích động những người yêu nước dấn thân vào một cuộc nổi dậy toàn diện vào thời điểm thích hợp. Hai người lạ mặt này đơn thuần nhận nhiệm vụ chuyển lời mà không có một bằng chứng nào, kể cả thư ủy nhiệm của các học sinh lưu vong. Tôi hỏi hai người lạ mặt: hiện tại nước Đức bị đánh phá tứ phía trong khi Trung Quốc đang làm cuộc cách mạng, làm thế nào có thể giúp chúng ta khi khởi sự tấn công. Hai người ấy bảo đảm rằng phía bắc chúng ta có những nhà cách mạng Trung Hoa, phía nam những người Xiêm sẽ đến giúp; anh [Thái Phiên] cần hiểu rằng những lưu học sinh đã chuẩn bị tất cả và chúng tôi tìm đến để giải thích ngay cho anh. Trong khi nói chuyện hai người lạ mặt có trao cho tôi hai mẫu lá cờ có sáu ngôi sao để trưng lên trong cuộc tấn công sắp tới. Thêm nữa, họ nói họ sẽ có mặt với chúng tôi, người có tên *Dang-Hua* [tên không có dấu trong nguyên bản, chúng tôi chưa xác định được. NSD] đứng trong hàng ngũ những người khởi nghĩa ở Nam Kỳ, còn *Ngo-Hung* trong lực lượng nổi dậy ở Bắc Kỳ. Hai người này sẽ đảm nhiệm cổ vũ mọi người tham gia vào cuộc khởi nghĩa. Họ biến mất sau đó và không thấy trở lại. Tôi [Thái Phiên] ghi nhận nguồn tin ấy để báo lại cho Trần Cao Vân, Phan Thành Tài và nhiều người trong hội⁽⁵⁾ chúng tôi như *Phan-chi-Thien* chẳng hạn.

Chúng tôi nhất trí theo kế hoạch của những người lưu vong bởi chúng tôi đang ở trong một giai đoạn khó khăn về nhân sự và thật là tốt nếu tất cả dân chúng Đông Dương cùng về với chúng tôi; chúng tôi không có quân lính thiện chiến mà phải tuyển nhận những lính mộ,⁽⁶⁾ gia dĩ trong đám họ có nhiều kẻ vô kỷ luật. Thật vậy, chúng tôi không thể kết nạp họ vào đội giải phóng quân bởi có khó khăn. Chúng tôi hy vọng sẽ thành công vì rằng năm rồi Trần Cao Vân nói với tôi là nhà vua sẽ nhận chỉ huy tối cao vụ binh biến và các nhà yêu nước sẽ sẵn sàng đáp lời kêu gọi của chúng tôi. Tôi đã thảo luận với Trần Cao Vân là nhà vua tỏ ra rất thông minh nhưng ngài không có quyền hành và từ lâu biểu lộ thái độ rất bất bình. Bây giờ chúng tôi có được những tin tức thuận lợi từ hải ngoại nhưng làm sao thông tin đến nhà vua rằng mọi người đã theo chúng tôi. Trần Cao Vân nói với tôi rằng vừa rồi người đồ đệ của ông có cho hay nhà vua ước ao nền độc lập cho vương thổ bằng mọi giá. Bây giờ thì tôi phải cặng đáng trọng trách ấy của hội, ông Trần trở ra Huế để có thêm những tin tức chính xác hơn. Khi trở về Tourane, ông cho tôi biết là ông đã tìm được ở Huế một quan chức trong Nội sẽ đảm nhận làm trung gian bên cạnh nhà vua. Nhưng tôi không tin những gì ông ấy nói.

Thượng tuần tháng Ba, Trần Cao Vân khuyên tôi nên theo ông ấy ra Huế để có được sự quyết đoán cuối cùng. Và tôi đi Huế với ông ấy. Khi đến nơi, tôi xuống chiếc thuyền của Trần Cao Vân và thấy một người mang thẻ bài chức Thị vệ. Trong câu chuyện, Trần Cao Vân có đưa ra cho tôi xem một lá thư mang thủ bút của chính nhà vua với bốn chữ, nghĩa như sau: “Ta toàn tâm với các khanh”. Tôi trả lời rằng mấy chữ này chưa đủ để tin tưởng, cần có một chiếu chỉ của nhà vua. Sau lời này, quan Thị vệ từ giã chúng tôi và trở lại vào ngày hôm sau, nói với tôi rằng nhà vua mong gặp chúng tôi, và chúng tôi phải cải trang những người câu cá để có thể vào cửa Hòa Bình. Hôm sau, Đội Siêu đến trao cho chúng

tôi cần câu và một giỏ đựng cá rồi dẫn chúng tôi đến hào Hòa Bình.⁽⁷⁾ Khi chúng tôi đến nơi, Đội Siêu biến mất. Khoảng năm giờ, nhà vua đi ngựa đến, có một người giúp việc theo hộ tống. Vua đến gần chúng tôi và khuyến khích chúng tôi câu được nhiều cá. Chúng tôi không đáp lời gì. Vua lui về sau đó và có nói với chúng tôi như thế này: “Cá không đi thành đàn, các khanh cần hiệp lực tốt hơn để bắt cá”. Kế nhà vua nói bóng gió những lời này: Từ ngày ngồi trên ngai vàng, ta cảm thấy nhiều điều bức lòng; các khanh là những người trung thành, những người thợ tái chinh phục (*des ouvriers de la reconquête*)^(*) phải tính đến khởi sự mà không thể thiếu thời cơ thuận lợi. Chúng tôi đáp lời: Bởi chúng nhà vua mong mỗi thì chúng thần phải làm với tất cả khả năng có thể để chuẩn bị cuộc nổi dậy, nhưng chúng thần thấy rằng cần phải hoãn vụ việc đến tháng Tư hoặc tháng Năm để cù bị đầu vào đây. Nhà vua lại nói: “Cần khẩn trương vì ta phải ra Cửa Tùng và không thể định ngày trở về”. Chúng tôi trả lời ngưỡng mong đức vua ở lại trong Hoàng Thành và không nên xa rời chúng tôi. Thế rồi ngài truyền lệnh cho chúng tôi trở lại bắn quán để chuẩn bị cuộc nổi dậy, trong khi chờ đợi vua ban chiếu chỉ. Sau những lời này, vua rời chúng tôi để trở về nội điện còn chúng tôi thì xuống thuyền. Trần Cao Vân nói với tôi rằng ông nhận việc bảo vệ cho nhà vua khi ngài ra khỏi Hoàng Thành. Còn phần chỉ huy tấn công bên trong cũng như bên ngoài, ông muốn giao thác cho tôi. Tôi từ chối, nói rằng tôi không có tài, cũng không lợi trí để lãnh nhận. Trần Cao Vân lại nói: Khi nhà vua trao chiếu chỉ cho chúng ta, anh không thể làm khác. Trong cuộc thảo luận, ông Thị vệ - người có tham dự - đến nói rằng ông ta được vua phái tới để nói cho chúng tôi biết là ngài định ngày 2 tháng 4 [năm Bính Thìn, tức ngày 03/5/1916] là ngày tổng tấn công. Chúng tôi trả lời: nếu đến ngày đó chúng tôi chưa thể hoàn tất, đề nghị lấy ngày 8 là ngày tấn công và chúng tôi yêu cầu ông Thị vệ trình tấu lại nhà vua. Cùng trong ngày đó, chúng tôi trở về Tourane.

Chúng tôi lo lắng nhiều về việc kêu gọi dân chúng nổi dậy vì rằng chúng tôi chưa có chiếu chỉ nhà vua, cũng chưa có bằng chứng để nói với họ là nhà vua chỉ huy cuộc nổi dậy này. Ngay lúc ấy, Trần Cao Vân trở ra Huế để xin chiếu chỉ nhà vua, phần tôi, tôi chạy cùng khắp để chuẩn bị cuộc nổi dậy, hiệp ý cùng các đồng sự. Đồng thời, tôi ủy nhiệm Lê Châu Hàng đi Huế để thúc đẩy những tân binh lính mộ dẫn thân vào cuộc nổi dậy. Hôm sau đó, tôi lại đi Huế để tận mắt thấy chiếu chỉ của vua. Khi tôi đến nơi, Trần Cao Vân trưng chiếu chỉ ra và nói: Bây giờ anh không thể từ chối phải không? Cho dù ý chí của nhà vua, tôi không thể đảm nhận. Ngày 28 tháng 4,⁽⁸⁾ chúng tôi trở về Quảng Nam để vội vàng nhóm họp các đồng sự. Tại Tourane, chúng tôi cảm thấy dân chúng rất dao động khiến chúng tôi nghĩ rằng kế hoạch của chúng tôi đã bị khám phá. Lê Châu Hàng báo tin cho chúng tôi rằng những tân binh lính mộ chịu giúp chúng tôi, ông ấy kể về “*Sau-Cut*”, bạn của ông ấy, khẳng định sẵn lòng cổ vũ lính mộ tham gia nổi dậy, hơn nữa ông còn nói rằng chuyến khởi hành [đi Pháp] của lính mộ sắp xảy ra. Vì vậy, ông Hàng khuyên chúng tôi nhanh chóng khởi sự. Rồi tôi gặp Trần Cao Vân để báo cho ông biết rằng dân chúng đã chọn rộ, còn việc xuống tàu của lính mộ thì sắp xảy ra để xin những quyết định của ông hầu nắm lấy thời cơ đang ăn khớp với ngày quy định của nhà vua sẽ diễn ra đêm ngày 2 tháng 4. Ngay lúc ấy, chúng tôi báo cho Lê Châu Hàng, Phạm Thành Chương và Phan Thành Tài.

* Ý ở đây nói người Pháp là những kẻ chinh phục, nay những người khởi nghĩa là những người thợ tái chinh phục. NSD.

Tôi lại trở ra Huế bằng tàu lửa sáng ngày 1 cùng tháng, Trần Cao Vân cũng theo tôi đến Huế vào buổi chiều. Công việc rất bận rộn bởi chúng tôi chưa có quyết định kêu gọi dân chúng tham gia vào cuộc nổi dậy. Tiếp đó, chúng tôi yêu cầu ông Đội Siêu tìm ông Thị vệ để trình báo với vua là tối nay (ngày 2 tháng 4) khoảng 9 giờ nhà vua phải rời Hoàng Thành và Trần Cao Vân lo liệu xe kéo (pousse-pousse) để đón ngài, còn tôi ở bên ngoài để chuẩn bị cuộc tấn công. Lê Châu Hàng và Phạm Thành Chương chỉ huy binh lính đến từ Quảng Nam và Quảng Trị; binh lính Thừa Thiên chịu sự điều khiển của các đồ đệ của Trần Cao Vân; ba đoàn dân quân hướng về Mang Cá, lúc quân lính chờ đợi lệnh xung phong. Đội Siêu chỉ huy quân Cấm vệ giữ Hoàng Thành. Người thông ngôn [tức Trần Quang Trứ] cùng với anh ông ta là *Sau-Cut* nhận thống lĩnh đám tân binh lính mộ. Đội quân này phải đến khu nhượng địa để cướp súng ống và quân nhu, quân cụ, sau đó loan báo tổng tấn công, hợp đồng với các nhóm khác. Vì quá tải công việc, tôi chỉ có thể đòi hỏi sự hợp tác của Trứ và người anh của y mà tôi nghĩ là thành thật. Suốt đêm, tôi nhiều lần chạy tìm Lê Châu Hàng để củng cố việc chỉ huy tấn công, đến khoảng mười giờ, tôi lại chạy tìm đến [Lê Cảnh] Vận để có tin tức mới. Khi tới Vận, tôi gặp *Sau-Cut* yêu cầu được tiếp xúc Lê Châu Hàng, cùng lúc ấy, Trứ xuất hiện nói to tiếng rằng: Thời gian khẩn trương, phải phát lệnh khởi sự ngay và ông ta tự đặt dưới quyền sử dụng mà tôi đã tin cậy ông ta. Vài phút sau, Lê Châu Hàng đến nói với tôi rằng nhà vua đã xuất cung và ngài đi thuyền qua Phủ Cam. Tôi bảo Hàng dẫn Trứ đến gặp Hoàng thượng. Lúc sau, Trứ lại xuất hiện và nói với tôi là y đã nhận lệnh từ Hoàng thượng để điều khiển lính mộ tập kích và y tiến hành bằng khả năng có thể để biểu lộ lòng tận trung của y. Tôi thêm tin tưởng Trứ và trao cho y một số tiền hai mươi đồng để chi tiêu vào những việc linh tinh. Trứ và *Sau-Cut* biến mất, sau khi hứa với chúng tôi là họ đến địa điểm chỉ định để chỉ huy lính mộ. Không chờ đợi, tôi chạy tìm ngay thuyền nhà vua, nhưng không thấy đâu cả, tình hình có vẻ rất xấu, tôi gặp nhiều quân lính đi tuần. Lúc này, tôi bắt đầu tin rằng cuộc nổi dậy đã bị khám phá. Tức thì tôi chạy ngay ra bờ sông, nhưng không tìm thấy thuyền nhà vua. Quá nửa đêm rồi mà không có một tín hiệu nào được ban bố, và tôi không có tin tức gì cả. Tôi buộc lòng phải lấy một con đò để tự cứu thoát. Chiều hôm sau, tôi sang một chiếc xe kéo để trở về Quảng Nam, nhưng khi đi ngang Phú Lộc tôi bị đón bắt và áp giải về Huế.

Về phần tin tức cuộc nổi dậy tại các tỉnh, đó là do những người từ Trung Hoa về sách động, theo tôi được biết. Những gì diễn ra ở các tỉnh, đó là những hội viên lãnh trách nhiệm, chẳng phải tôi kích động các hoạt động quấy rối, vì chỉ trong vài ngày tôi không thể đi khắp để sách động. Tôi chỉ đảm trách việc của hội và Trần Cao Vân điều khiển chiếm Kinh thành. Tôi không phải là cấp chỉ huy binh lính mà chỉ trông nom một cách tổng quát, chính Lê Hành chỉ huy binh lính phía nam, còn Phạm Thành Chương điều động phía bắc; Đội Siêu coi quân Cấm vệ, nhận bắn phát đại bác làm tín hiệu khởi sự; Trứ và *Sau-Cut* chỉ huy các lính mộ. Về phát tín hiệu, có một người lo liệu. Việc rèn giáo rựa cũng như may những lá cờ đỏ, tôi nghe nói Trần Cao Vân lệnh làm. Còn súng săn, Lê Châu Hàng và Lê Cảnh Vận lãnh bắn làm tín hiệu tấn công và họ đã bị lính tập bắt cùng với súng. Còn tờ chiếu khởi nghĩa, Trần Cao Vân xoay sở soạn thảo trong phút ông tự nhận nhiệm vụ bảo vệ nhà vua với biệt danh Hồng Việt đạo nhơn. Ngoài ra, đức vua còn chỉ định ông là cố vấn chính, Huỳnh Anh đạo nhơn

Thái được đề nghị thủ lĩnh chỉ huy, đức vua còn phong là cố vấn phụ; Thanh Ninh đạo như Thái được đề nghị bảo vệ cho nhà vua và được chỉ định là thủ lĩnh. Lam Giang đạo như Nguyễn coi như là chỉ huy phụ.

Vì rằng thời điểm tấn công rất cấp tập, các đội binh các nơi không thể tập trung kịp vào giờ đã định. Cho nên đêm ngày 2, binh lính chỉ có khoảng một trăm người và vai trò chỉ huy tin giao cho Lê Châu Hàng và Phạm Thành Chương. Chúng tôi trông cậy nhiều ở lính mộ và lính tập để thành công, việc chỉ huy trông cả vào Trứ và *Sau-Cut*. Cuộc mưu đồ đã hỏng, không nổi dậy được. Chính quyền đã nắm vững tất cả những biện pháp giám sát. Trong tình cảnh phiên muộn thiếu thốn, thiên hạ ly tán, phần đông hội viên đều bị bắt. Tất cả đã mất, cả đến danh dự.

Sao y nguyên văn

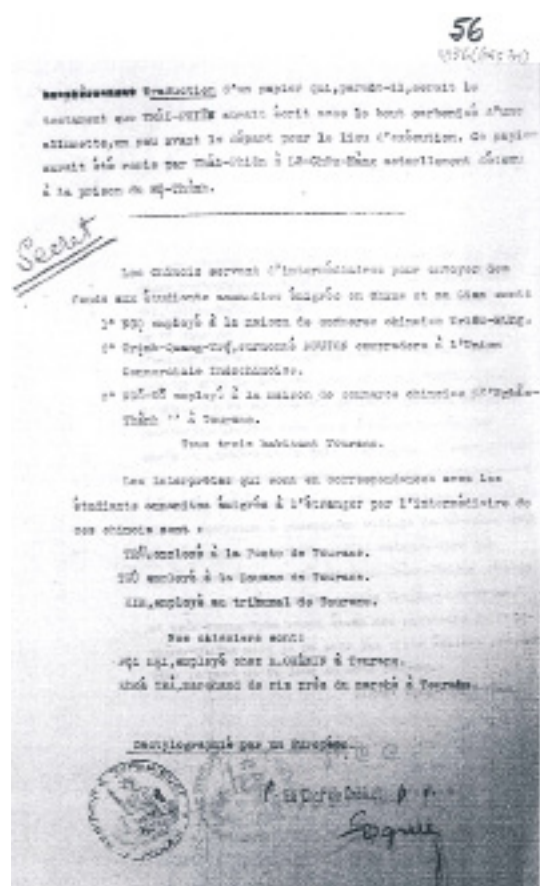
Tùy viên văn phòng: Sogny

Ký tên và đóng dấu Khâm sứ Trung Kỳ

Tài liệu 2

Mật

Chuyển dịch: một mảnh giấy, hình như là di ngôn của Thái Phiên viết bằng đầu than đen của một que diêm, ít lâu trước khi bị giải đến pháp trường. Mảnh giấy này Thái Phiên trao cho Lê Châu Hàng hiện bị giam tại lao Hộ Thành.



Nội dung mảnh giấy Thái Phiên chuyển cho Lê Châu Hàng đang bị giam tại nhà lao Hộ Thành (Tài liệu 2)

* * *

Những người Hoa làm trung gian để chuyển tiền cho các sinh viên Việt Nam đi trú tại Trung Quốc hay ở Xiêm, gồm có: 1/ NGO, tư chức nhà buôn Hoa thương “Triều Hưng”; 2/ Trịnh Quang Trọng, biệt danh MOUTON, là mại biện cho hãng Lucia; 3/ NGÔ ĐÔ, tư chức nhà buôn Hoa thương “Nghĩa Thành” ở Đà Nẵng. Cả ba người đều là cư dân Tourane.

Những phiên dịch liên lạc tin tức với các du học sinh Việt Nam tại hải ngoại qua trung gian những Hoa kiều này, gồm có: TRÚ, viên chức nhà Dây thép Đà Nẵng; THU, viên chức Sở Thương chánh Đà Nẵng; KIM, viên chức Tòa án Đà Nẵng. Những thủ quỹ gồm có: ĐỘI MẠI, tư chức nhà thầu Guénin tại Đà Nẵng; Khóa TRẢ, nhà buôn gạo, gần chợ Hàn Đà Nẵng.

Đánh máy

Thừa lệnh Chánh văn phòng

chữ bởi

Sogny

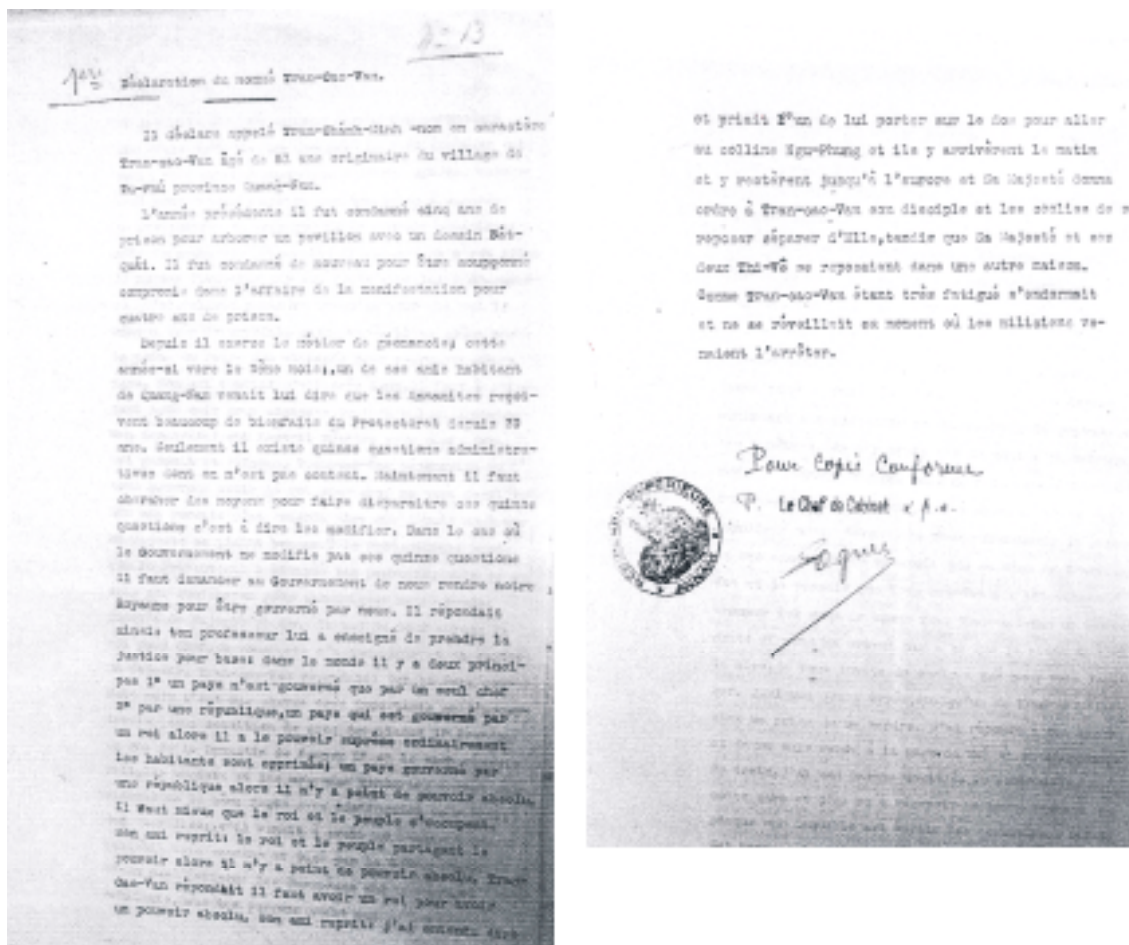
một người Âu

Ký tên và đóng dấu

Tòa Khâm sứ Trung Kỳ

Tài liệu 3

BẢN KHAI CUNG LẦN THỨ I CỦA TRẦN CAO VÂN



Trang đầu và cuối Tài liệu 3

Ông ta khai tên là Trần Chánh Minh, tên chữ gọi Trần Cao Vân, 51 tuổi, chánh quán làng Tư Phú tỉnh Quảng Nam.

Trước đây, ông bị đày 5 năm lao tù vì tội kéo một lá cờ với hình vẽ Bát quái. Ông ta lại bị lưu đày vì bị nghi ngờ đồng hiệp mưu trong một vụ biểu tình, phải mất 4 năm ngồi nhà lao.

Từ khi ông ta làm nghề bói toán, khoảng tháng 2 năm nay, một trong những người bạn người Quảng Nam⁽⁹⁾ đến nói với ông rằng người An Nam đã được hưởng nhiều việc làm tốt của [chính phủ] Bảo hộ từ 39 năm qua. Duy chỉ còn mười lăm vấn đề cai trị hành chánh người ta không bằng lòng. Bây giờ phải tìm cách thế làm biến tiêu mười lăm vấn đề ấy, nghĩa là thay đổi chúng. Trong trường hợp chính phủ không chịu thay đổi mười lăm vấn đề ấy, phải yêu cầu chính phủ trả lại vương thổ để chúng ta tự cai trị lấy. Trần Cao Vân trả lời như vậy: Người thầy của anh đã dạy phải giữ công lý làm nền; trong thiên hạ có hai nguyên lý: 1) Một xứ sở chỉ có một nguyên thủ cai trị; 2) Một nền

Cộng hòa, một đất nước cai trị bởi một ông vua, trong trường hợp đó ông vua có quyền hành tối cao và thường dân chúng phản kháng lại; một quốc gia cai trị bởi một nền Cộng hòa, thế tức không thể có quyền hành tuyệt đối, điều có thể tốt là vua và dân cùng lo liệu việc nước. Người bạn của Trần Cao Vân trả lời: Vua và dân chúng chia sẻ quyền hành, trong trường hợp này, không thể có quyền hành tuyệt đối. Trần Cao Vân đáp: Cần có một ông vua để có một quyền hành tuyệt đối. Người bạn lại nói: Tôi nghe nói một công dân lánh nạn ở nước ngoài có chuyển một tin tức rằng những người ngoại bang muốn giúp chúng ta lấy lại vương thổ. Bây giờ chúng ta phải khuyến khích dân chúng yêu cầu chính phủ Bảo hộ trả lại quyền cai trị hành chánh cho chúng ta. Trần Cao Vân trả lời: Bây giờ không phải là lúc thuận lợi, vì người thầy của anh khuyến cáo phải đợi đến năm 1919 là thời điểm thuận lợi; đến năm ấy không cần phải trả giá bằng những cuộc tấn công để lấy lại xứ sở. Người bạn trả lời: Như thế lâu quá, ngay bây giờ cần phải tập hợp để tấn công. Trần Cao Vân hỏi: Ai là người lãnh chỉ huy? Người bạn giữ im lặng. Trần Cao Vân trả lời: Nếu chúng ta có nhà vua nhận chỉ huy thì chắc sẽ hoàn hảo. Người bạn lại nói: Tôi nghe nói từ hai năm nay, nhà vua phàn nàn nhiều về chính quyền Bảo hộ, vì Bảo hộ đã giảm thiểu quyền hành của nhà vua. Tôi không biết bằng cách nào để tâu lên nhà vua kế hoạch của chúng ta, và trong trường hợp chúng ta được nhà vua lãnh đạo, tôi sẵn lòng theo ông mà bảo toàn cho nhà vua. Trần Cao Vân trả lời: Tốt, như vậy là hoàn hảo, nhưng đây là một trách nhiệm rất nặng nề và tôi sẽ chấp nhận tiến hành công cuộc với năm điều kiện: 1) Chọn một ông vua của triều Nguyễn; 2) Nếu cuộc mưu đồ thành công, các quan lại cũ mới sẽ được đối xử như nhau, không phân biệt để tránh những sự rầy rà; nếu có một quan lại kém năng lực, ông ta phải được xét xử bởi chính phủ; 3) Trong lúc tấn công, người Âu tàn sát dân chúng, chúng ta sẽ giết họ, còn những người Âu giữ thanh bình, chúng ta tôn trọng sự sống của họ; 4) Trong guồng máy nhà nước, phải xem Nho giáo như là tôn giáo của đất nước, với người Công giáo chúng ta tôn trọng niềm tin của họ, không làm điều gì xấu như các vua ta ngày xưa; 5) Trong cuộc tấn công, chúng ta tôn trọng của cải của người khác, không nên nhân danh công lý mà lạm dụng.

Người bạn chấp nhận các điều kiện của Trần Cao Vân. Trần Cao Vân lại nói: Chấp nhận bằng cách nào? Người bạn trả lời: Phải viết một khuyến thư trong đó chúng ta sẽ nói mười lăm vấn đề chúng ta bất ưng. Trần Cao Vân trả lời: Nếu chúng ta phải nói lên những điều tệ của Bảo hộ thì đồng thời cũng phải đề cập đến những lợi ích mà người An Nam đã nhận được từ 39 năm qua, và tôi muốn yêu cầu chính phủ hãy cải tiến mười lăm vấn đề ấy. Và trong trường hợp không được đáp ứng, chúng ta sẽ tuyên bố ý chí của chúng ta cho những người dân yêu nước phải tấn công Kinh thành và chiếm lấy dù phải hứng chịu trận mưa súng đạn, và Trần kết thúc với người bạn là tổ ý cuộc tấn công sẽ diễn ra ngày 8 tháng này. Trần Cao Vân không thể soạn thảo bức khuyến thư; vào ngày 1 người bạn thông báo với ông rằng kế hoạch nổi dậy bị lộ mất một nửa nên cuộc tác chiến phải tiến hành vội vàng. Trần Cao Vân trả lời: Chúng ta cần phải nắm chắc hoàn toàn thắng lợi, nếu không sẽ rất nguy hiểm. Nhưng tôi không tin chắc rằng chúng ta sẽ đơn độc không ai giúp đỡ. Người bạn trả lời: Kế hoạch của chúng ta gần thực hiện,

chúng ta không thể thoái lui trước trách nhiệm kêu gọi chúng ta. Ngày nọ, ông chấp nhận bảo vệ cho nhà vua, nay ông muốn thoái thác, tùy ông. Trần Cao Vân chạm mạnh tự ái và phải chấp nhận.

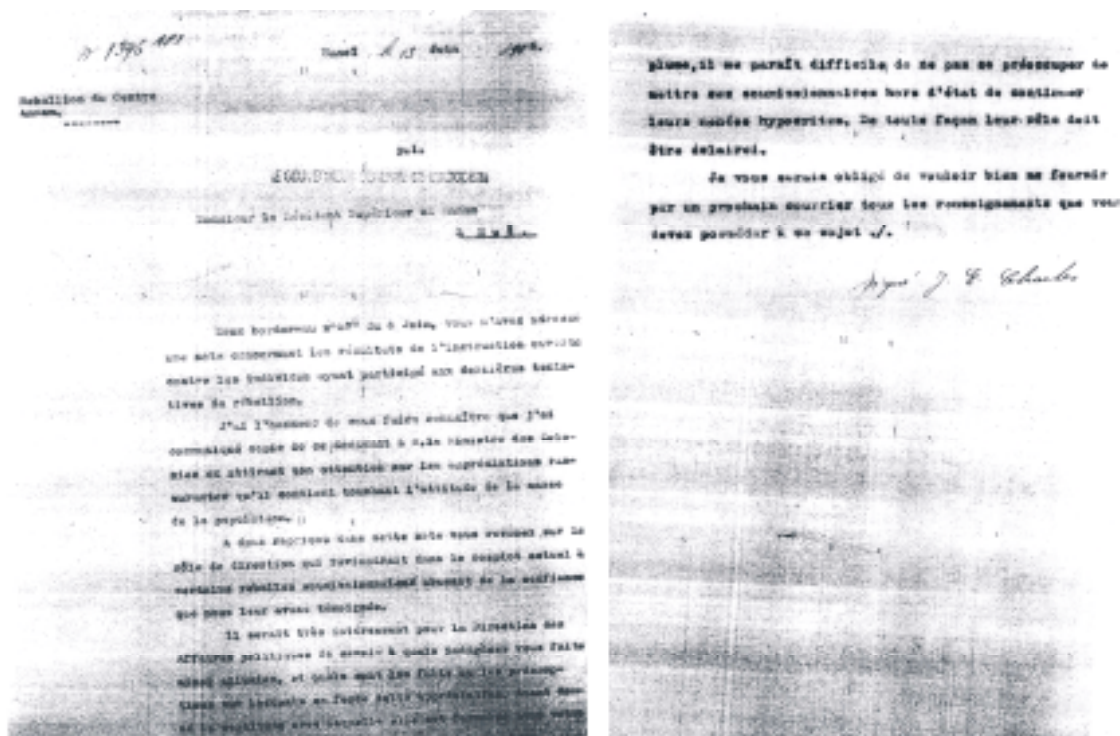
Ngày 1, người bạn trở ra Huế bằng chuyến tàu sáng, còn Trần Cao Vân đến Huế bởi chuyến tàu chiều và kéo dài đến tối, ông nghỉ đêm trong một chiếc đò gần An Cựu. Khoảng nửa đêm người bạn đến gặp và cùng lúc ông tiếp một Thị vệ chừng 30-40 tuổi nhưng có râu, người Thị vệ thông báo độ 9 giờ đức vua xuất cung ra cửa Hiển Nhơn và ông Trần đến đó để đón vua, nhưng ông nói ông đi một mình, chỉ có một môn đệ gọi Khóa Hư tháp tùng, có thể ông không thể hoàn thành nhiệm vụ, nhưng ông cũng cùng người học trò đến cửa Hiển Nhơn, ở đó ông nhìn thấy ba chiếc xe kéo đã đỗ trước cửa ấy và một phút sau nhà vua đi ra, có ba Thị vệ theo sau rồi cả bốn người cùng lên ba chiếc xe kéo, kể cả ông. Rồi thì ông hướng dẫn vua và đoàn tùy tùng ra cửa Thượng Tứ đến Phú Văn Lâu, kế xuống bến Thương Bạc để lên một chiếc thuyền chèo lên ga Huế ngóng chờ tín hiệu tấn công. Khoảng bốn giờ sáng, vì không nghe phát lệnh và tín hiệu tấn công, ông đưa chiếc thuyền lên thượng nguồn, ông nhìn thấy vẻ nhà vua rất phật ý và lo âu. Ông khuyên nhà vua trở về Hoàng Thành và trình bày ý chỉ với hai chính phủ Nam triều và Bảo hộ. Nhà vua trả lời ông là không thể trở lại và truyền các bạn chèo xuôi thuyền đến chỗ gọi là *Hai-Nhi*, gần 21 xã Thần Phù [?] (Nguyên văn: *l'endroit appelé Hai-Nhi près 21 villages de Thần Phù...*) để vua nghỉ ngơi. Một lát sau, vua ra lệnh cho Trần Cao Vân thảo một tờ chiếu; ông Trần đọc miệng và người môn đệ Khóa Hư chấp bút. Đây là nội dung tờ chiếu chỉ: “Đức vua truyền lệnh cho các quan văn võ triều đình biết rằng ngài ra khỏi cung điện để hoàn thành một sứ mạng của trời và hạnh phúc của dân tộc và ngài sẽ sớm trở về, các quan không nên hoang mang. Về việc coi giữ Kinh thành, ngài trông cậy các quan sẽ giữ gìn nghiêm cẩn; những ổ khóa các cửa thành phải được tôn trọng để nguyên”. Lúc sau, có một người đi qua, vua gọi lại và hỏi tên ông ta. Người ấy trả lời tên mình là Khóa Ngộ, vua tin giao chiếu chỉ và dặn niệm yết tại một cửa thành. Cùng lúc Trần Cao Vân thấy vua viết một lá thư bằng chữ Quốc ngữ gửi cho các bà Thái hậu đồng thời giao cho Khóa Ngộ. Khóa Ngộ nhận hai lá thư ấy và ra đi. Vài phút sau, vua lệnh chèo chiếc thuyền về phía hạ lưu để lên bờ. Mọi người nghỉ chốc lát trên bãi cát. Trần Cao Vân trình với vua nếu ngài không bằng lòng trở về Kinh thành thì phải đi thật xa. Vua nói cần phải đến những ngọn đồi gọi là Ngu-Phong [?], nơi mà sau đó vua bị đón bắt để khai thác tin tức. Nhưng Trần Cao Vân không tuân lệnh vua. Vua nói: Nếu khanh không muốn đến đó, thì ta ở lại đây. Nhưng Trần Cao Vân nghĩ rằng thay vì cùng ở lại với vua để bảo vệ ngài, tốt hơn là tự rút lui, đúng lúc có hai người tạt ngang, vua đón họ dừng lại và bảo một trong hai người công vua lên đồi Ngu-Phung [?] và họ đến đấy vào rạng sáng; vua lệnh cho Trần Cao Vân, người đồ đệ của ông ta cùng các người phu nghỉ ngơi xa nhà vua, còn ngài và hai Thị vệ nghỉ trong một cái nhà khác. Vì rằng Trần Cao Vân quá mệt mỏi, ông ta ngủ khì và thức tỉnh khi các lính tập đến bắt.

Sao y bản chính

Thừa lệnh Chánh văn phòng
Sogny

Ký tên và đóng dấu Khâm sứ Trung Kỳ

Tài liệu 4



Trang đầu và cuối Tài liệu 4

Hà Nội, ngày 13 tháng 6 năm 1916

Quyền Toàn quyền Đông Dương

gởi

Ông Khâm sứ Trung Kỳ

tại Huế

Số 1396 API

V/v Mưu phản ở Trung Kỳ

Theo bản kê số 57B ngày 8 tháng 6, ông có thông báo cho tôi một văn kiện liên quan đến những kết quả thẩm cứu công khai đối với những cá nhân can dự vào vụ mưu phản vừa rồi.

Tôi hân hạnh tin ông biết là tôi đã chuyển bản sao tài liệu ấy đến ông Tổng trưởng Bộ Thuộc địa nhằm gây sự chú ý về những nhận định mà ông ấy cần duy trì liên hệ đến thái độ của đám đông quần chúng.

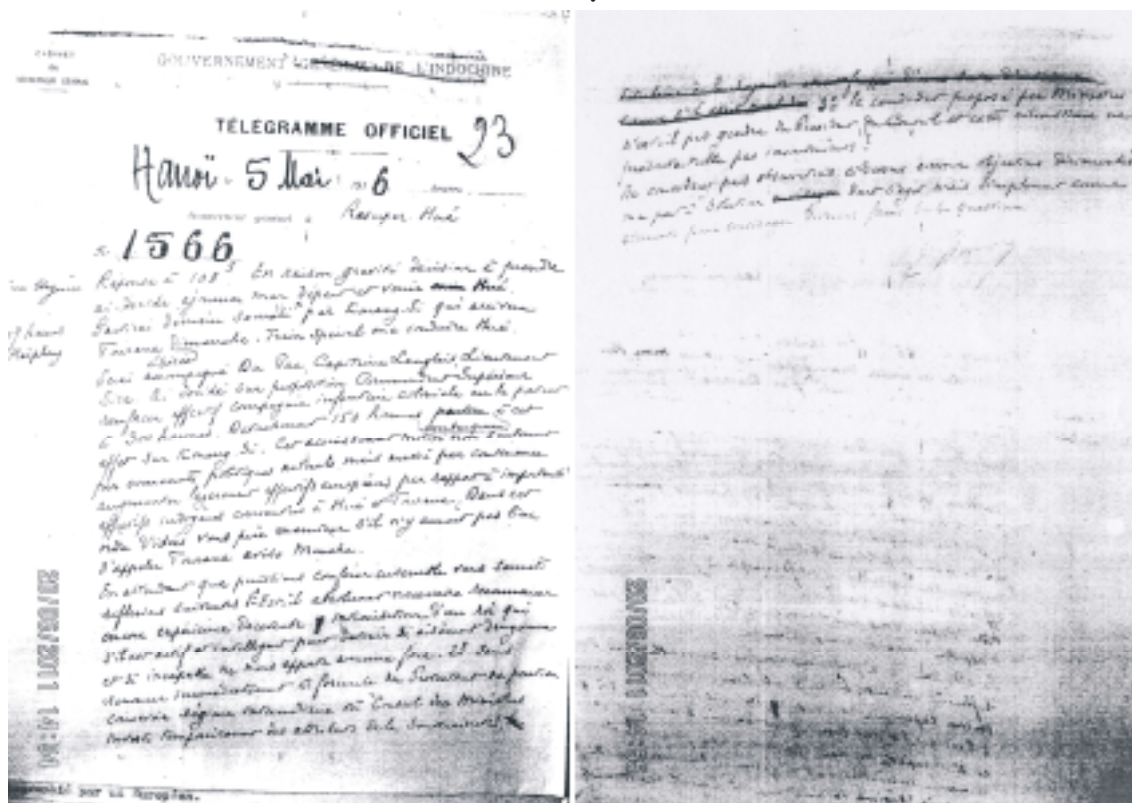
Có đến hai lần lặp lại trong văn kiện ấy ông Khâm sứ nói về vai trò chỉ huy của các loạn nhân trong vụ mưu phản, họ đã lạm dụng lòng tin mà chúng ta đã từng thể hiện đối với họ.

Sẽ rất cần thiết cho cơ quan đặc trách những vụ việc chính trị nếu biết những người bản xứ nào ông Khâm sứ đã ám chỉ, và những sự việc nào hay những suy đoán nào qua đó đưa ra nhận xét ấy: đưa ra sự đoan quyết như ngài bút ông đã viết, đã làm cho tôi không thể không bận lòng loại bỏ những người từng phục ra ngoài tình trạng nghi ngờ những mưu đồ đạo đức giả của họ. Dù sao đi nữa thì vai trò của họ phải được làm rõ.

Tôi yêu cầu ông Khâm sứ vui lòng cung cấp cho tôi, trong một bưu vụ sắp tới, tất cả những tin tức mà ông phải có về vụ việc ấy.

Ký tên : J. E. Charles

Tài liệu 5



Trang đầu và cuối Tài liệu 5

TOÀN QUYỀN ĐÔNG DƯƠNG

CÔNG ĐIỆN 23

Hà Nội, ngày 5 tháng 5 năm 1916

Toàn quyền gửi Khâm sứ Huế

Văn phòng
Toàn quyền

Tối khẩn
Nhận lúc 17h từ Hải Phòng

Số 1566

Trả lời 108 S

Do một quyết định quan trọng, tôi hoãn chuyến đi Huế. Sẽ đi vào ngày mai, thứ Bảy, trên tàu *KouangSi* [Quảng Tây] và sẽ đến Tourane vào chiều tối Chủ nhật. Chuyến tàu hỏa đặc biệt sẽ đưa tôi tới Huế.

[Những người] sẽ tháp tùng: Đại úy Du Pac, Trung úy Langlois, không hài lòng lắm. Định đề nghị người chỉ huy cao cấp tăng cường toàn bộ binh hiện dịch thuộc địa 300 người. Biệt phái 150 người xuống tàu *KouangSi* cho mục đích

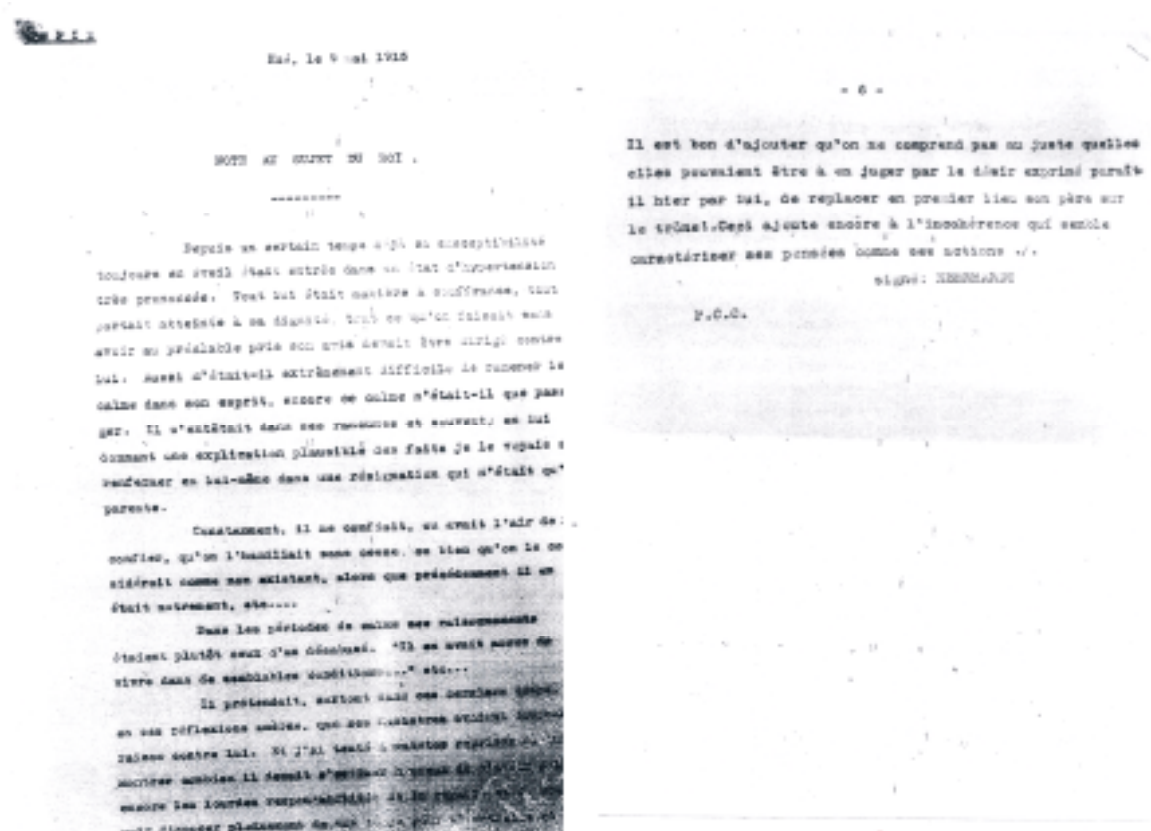
này. Lý do tăng cường này không chỉ vì biến cố chính trị hiện tại mà còn đưa thêm tàu *Pegrement* chở những hiện dịch người Âu cùng với những người hiện dịch bản xứ, tập trung ở Huế và Tourane. Thực hiện các điều lệnh trong công điện này, yêu cầu ông Khâm sứ nếu không có tàu thì gọi Tourane đưa chiếc hộ tống hạm *Manche*.

Trong khi chờ bàn bạc cùng chấp thuận, ông Khâm sứ cần suy tính kỹ các vấn đề sau: 1) Có phải tuyệt đối cần thiết rút kinh nghiệm thất bại về việc đặt lên ngôi một ông vua tỏ ra hoạt động và thông minh, có thể dễ dàng đưa đến những mối nguy hiểm nhưng lại rất ít khả năng chống đối chúng ta bằng vũ lực; 2) Không từ bỏ ngay hình thức Bảo hộ, người ta không thể quan niệm chế độ trung gian mà Hội đồng các Thượng thư được tạm thời phong chức, những biểu hiện của quyền lực tối cao; 3) Ủng viên do các Thượng thư đề nghị phải chăng là rể của chủ tịch Hội đồng Tư vấn⁽¹⁰⁾ và trường hợp này có phải không hiện diện [...].⁽¹¹⁾

Không nên có những nhận xét nề nang như trên như là những biện bác [...]⁽¹¹⁾ phần tôi cho giải pháp hành động nhưng đơn giản như là [...]⁽¹¹⁾ để hình dung vài kẻ điên nào đó của vấn đề.

Ký tên

Tài liệu 6



Trang đầu và cuối Tài liệu 6

Huế, ngày 9 tháng 5 năm 1916

NHẬN XÉT VỀ CON NGƯỜI NHÀ VUA [DUY TÂN]

Chắc chắn đã có một thời gian, sự miễn cảm tự ái của nhà vua thường đánh thức, đẩy nhà vua trong một trạng thái áp lực rất rõ ràng. Toàn bộ con người vua tràn ngập một nỗi đau đớn, tất cả gây thương tổn đến phẩm cách của vua, tất cả những gì người ta làm mà không xin ý kiến trước, được xem như là điều khiến chống lại vua. Cho nên cũng cực khó cho tôi tái lập sự bình yên tinh thần cho nhà vua, dù sự bình yên đó chỉ thoáng qua. Vua khẳng khẳng ôm một mối thâm cừu và rất thường xuyên, để có thể chấp nhận một sự giải thích những sự việc, tôi thấy vua tự khép kín trong một nỗi nhẫn nhục thể hiện rõ ràng.

Thường thường, vua tin nơi tôi, hoặc ra vẻ tin tưởng tôi, [trong khi] người ta không ngừng làm sỉ nhục vua, hoặc giả xem vua như không có, dù rằng, tiền quyết, vua không thể làm khác hơn v.v...

Trong những thời khắc yên bình, sự suy luận của vua xem ra cũng khá vớ mông. “Vua gần như sống trong những điều kiện tương tự...” v.v...

Nhà vua khẳng định, nhất là trong thời gian vừa rồi, bằng những suy nghĩ chưa chín, rằng các ông Thượng thư luôn luôn có lý để chống lại vua. Và tôi thử nhiều phen nhắc đi nhắc lại, chứng minh: phải làm thế nào để nhà vua được hưởng sung sướng mà không mang những trách nhiệm nặng nề của vương quốc, phải chuẩn bị đầy đủ thì giờ để học hỏi và kết quả trở thành đủ tư cách hơn, sau khi nắm quyền hành trị vì một cách xứng đáng và đầy khôn ngoan, rõ ràng ông Khâm sứ không sai lầm khi trao kinh nghiệm cho các Thượng thư để chống lại sự thiếu kinh nghiệm của một thiếu niên 17 tuổi.⁽¹²⁾ Nhà vua nghe với cung cách lễ độ, không chối cãi sự khuyến cáo của tôi và vua chấp nhận cách nhìn của tôi.

Sau sự sai lầm của nhà vua trong cách cư xử chung quanh những hiệp ước, những điều khiển trách của tôi dường như làm vua cảm động, vua tỏ ra hối hận thật sự, tôi, ít ra, đã củng cố tinh thần vua phần nào. Đôi khi giọng nói của nhà vua chân thành, như thể vua dường như muốn rũ bỏ để tìm sự che chở nơi ông Khâm sứ, do kinh nghiệm của tôi về trẻ con và những người trẻ tuổi,⁽¹³⁾ ở đây tôi hoàn toàn lầm lẫn vì những sự việc hiện hữu cho phép tin rằng, giai đoạn này, những ý định bất tường của nhà vua đã được hình thành. Cũng cần phải ghi nhận sở thích những trò rởm của vua. Vua say mê những lớp tuồng, hài hay bi kịch, và tự diễn, tôi tin thế, cùng với đám thân cận, những vai trò mà trí tưởng tượng nhà vua sáng tạo ra với tài nghệ một khoa nghệ thuật [gây] ngỡ ngàng. Với việc đó, nhà vua thấy nơi mình một nhu cầu tổ chức - mà vua không tự nhận ra - để thỏa mãn điều mình mong muốn. Vua cảm thấy nhiều cơ hội để có nhu cầu được điều khiển, thủ vai người chỉ huy; ấy vậy, như chúng tôi liên tục thấy vua sáng tạo cái “xã hội nông nghiệp” của mình, “cuộc xô số”, lập “Hội bảo vệ cây cối” và tên vua - Duy Tân - là chủ tịch sáng lập, người lãnh đạo, phết những đại tự trên những mảnh giấy mà vua đã bôi đen, vào dịp ấy.

Bản chất dễ dạy bảo chỉ thể hiện bề ngoài kéo theo một tính cách khó thuần hóa; vua thu mình lại khi muốn đạt cái gì mình đã chọn, nhưng [...]⁽¹⁴⁾

với sự dụng sức khi tin đã quên những điều lầm lỗi trước đó. Với vua, không phạt nghĩa là đồng giá trị như “tha thứ” vậy nên quên đi; vì thế những lỗi của vua chỉ là kết quả tự nhiên của những lời khiển trách của chúng tôi, chúng mai phục trong trí não của vua, chúng tôi xem là chuyện tầm phào bình thường. Ngoài ra, việc dạy dỗ của tôi dựa trên sự trù mẫn từ nhiều năm qua, không gây áp lực ngay đến những sự việc theo sau những kết quả tự nhiên khác, thay vì là một lệnh lạc tinh thần; sự can thiệp của các bà Thái hậu chỉ lưu lại một dấu vết ít sâu đậm thể hiện qua những ảnh hưởng không thể chối cãi đối với nhà vua, và ngày nay, ảnh hưởng nhạt nhòa đó được nhà vua thể hiện một cách rất rõ ràng đối với quần thần nhiều phen tôi đã từng lưu ý.

Và hiện tại, trong cung cách thể hiện, trong ý nghĩ nhà vua, chỉ có thể khiến chúng tôi liên tưởng, một khoảnh khắc, rằng vua nuôi dưỡng những ý định tương tự, những phản kháng thường xuyên đối với sự chiếu cố từ nước Pháp, những thành tựu của đám người cầu kết v.v... tất cả đều đi ngược lại nỗi nghi ngờ tối thiểu trong ý nghĩa từ này.

Sự di truyền [từ người cha] đối với nhà vua quá đôi nặng nề cần phải quan tâm và hành động ngay từ lúc đầu là đối tượng xem xét của chúng ta. Song le, cho đến năm rồi, không thể tìm hiểu được việc này, nhà vua tự bày tỏ một cung cách thụ động không tranh cãi, và tôi luôn luôn bảo vệ, chống lại những ý định mạo xưng về sự lại giống di truyền (*les prétendants éclosions de cet atavisme*)⁽¹⁷⁾ mà người ta kết luận đối với ý kiến của tôi quá dễ dàng.

Thế nhưng từ giai đoạn ấy, tôi nhận thấy trong tất cả hành động vua làm đều thiếu sự dè dặt. Một đối tượng gây hứng thú sâu sắc cho vua thỏa chí, làm cho vua say đắm, thế rồi sự hân hoan lại rã rời, vua đã chuyển sang đối tượng khác; sự chăm chú không bao giờ trụ lại dài lâu nơi cùng một đối tượng. Trong việc học hành, một suy luận đòi hỏi nỗ lực một tí, sự đó trở thành, rất nhanh chóng, như một thứ lao dịch, như vua luôn luôn ghê sợ môn hình học và chỉ số học là gây hứng thú chừng nào có thể tìm ra giải đáp một bài toán trong vài phút.

Cùng lý lẽ như thế, vua bỏ phế sau vài lần thử nghiệm chụp ảnh không có kết quả mà khi mới khởi sự vua tỏ ra thật sự say mê.

Trong các cuộc vui chơi, cũng cái hiện tượng ấy được chú ý, nhà vua tham dự với một sự nồng nhiệt vượt quá bình thường, khi phải nén lại ham muốn của một vị vua, tức thì trò vui làm vua chán nản ngay, vua bỏ cuộc chơi và dần thân vào một trò khác.

Rất xuất sắc, tự hòa đồng tất cả với một sự dễ dàng hiếm có, nhưng chỉ một chút nỗ lực nhỏ là đã làm vua chán nản. Duy có một trường hợp vua tỏ ra kiên trì, tự cải tiến, ấy là cử chỉ trù mẫn trong lớp hài kịch vua diễn cho chúng tôi xem; cũng cái cử chỉ ấy có thể giải thích những thỏa ý vua đã diễn xuất thành công nhằm đánh lừa và vua tìm cách tái diễn không ngừng.

Người ta không hiểu những sự việc hiện tại nếu không tiếp cận những gì vua thể hiện trong năm vừa rồi, cái cử chỉ rất tinh tế làm chột tức những người

của chúng ta và rồi bỏ phế, rất tự phát, đối với nguồn lợi ích vật chất, dù chỉ một phần tư cái tài sản cá nhân của nhà vua. Hài kịch chăng? Tôi không tin như thế, tôi vẫn khuyến cáo rằng nhà vua thành thật khi phản kháng tình cảm quyến luyến đối với nước Pháp, song le sự thành thật cũng thể hiện ở vài lúc tâm trí mất thăng bằng, từ đó vua cúi đầu khi kết thúc vai diễn, những cử chỉ hoàn toàn mâu thuẫn với những vai trò trước đó.

Tất nhiên ở đó có một sự thiếu quân bình, một sự rời rạc tựa hồ như, tôi cần lập lại, tự củng cố từ năm vừa qua. Có thể có nơi vua mối quan hệ giữa [...] ⁽¹⁶⁾ tự do và sự đổ vỡ đột ngột từ thời điểm ấy [...] ⁽¹⁷⁾ tác động vào thính giác? Có thể lắm.

Người ta còn muốn tìm ra những trường hợp giảm nhẹ mức độ vi phạm về sự phụ bạc [đối với nước Pháp] rất không ngờ ấy và người ta chỉ nhấn mạnh tính di truyền của vua, cả những điều trong đó vua được xem là tiến bộ. Cần phải hiểu những điều này là khác thường, chúng làm thành một mối nguy khó tránh cho bản chất được đào luyện tốt hơn; hướng hồ chúng hiện hữu là do một kẻ khốn nạn cứ leo đèo sau nhà vua, một kẻ lại giống di truyền ⁽¹⁸⁾ cũng đè nặng vua không kém.

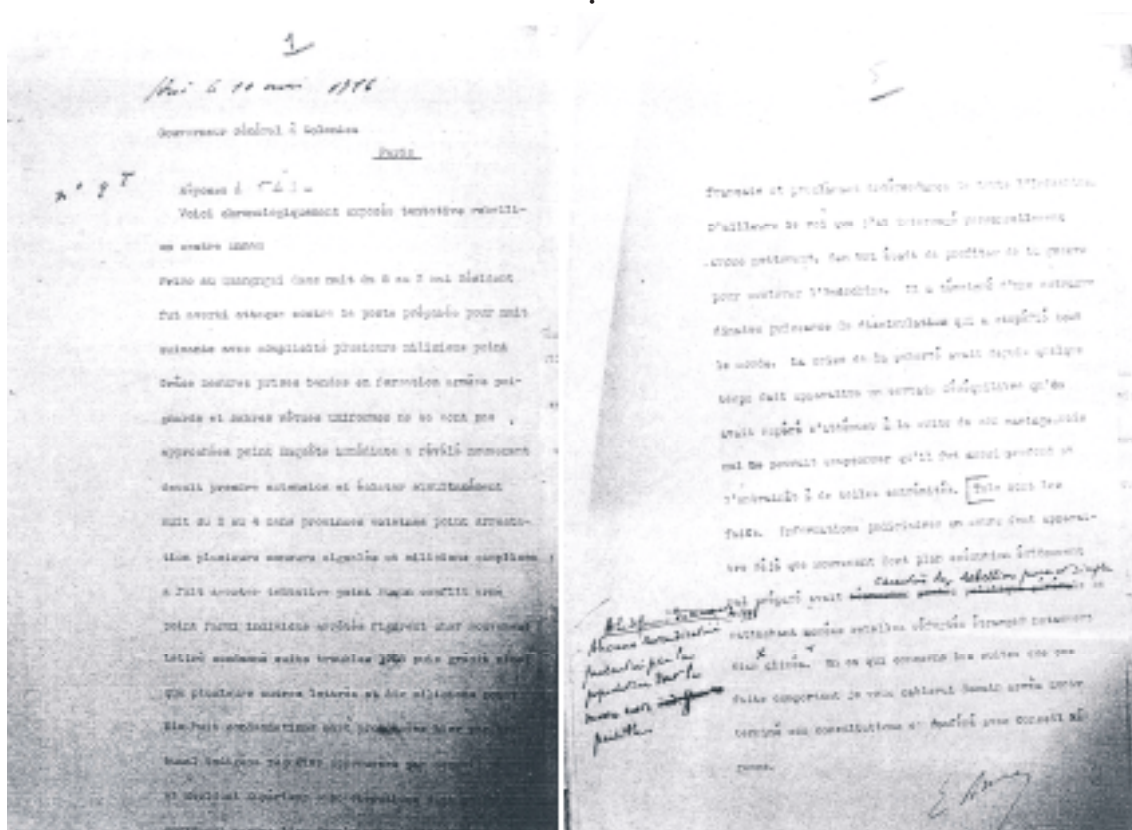
Kết quả là người ta nghĩ rằng vai trò của nhà vua không hề hiện hữu. Bởi vì sự giám hộ của một Hội đồng Phụ chính đã thiết lập, người ta có thể chọn lựa một Phụ chính thuộc Hoàng tộc, việc đó cho phép xóa sạch hoàn toàn vai trò nhà vua cho dù vua đã đến tuổi trưởng thành. Sự hiện hữu của nhà vua, từ lễ đăng quang lúc vua 8 tuổi, việc trang trí cho những lễ nghi chính thức đã được bày ra, các Thượng thư và quan lại quỳ lạy dưới chân vua! Vua tiếp đón đại diện nước Pháp và đoàn tùy tùng! Thời gian sau, mọi sự hoàn tất, vua không được đếm xỉa tới nữa, và trước sự hứng chí của các vị Thượng thư, thường thường, và ngay cả bằng áp lực trong những sự việc, họ nhắc cho vua hiểu rằng sự hiện hữu của vua đều tùy thuộc ở họ, và họ sẽ kiểm tra công việc. Cho nên, sau khi leo lên rất cao, vua đột ngột rơi xuống cấp kỳ con số không; chỉ còn đám thân cận trực tiếp, các ông thị vệ, người giúp việc v.v... là lần lượt còn tiếp tục bên cạnh sự trưởng thành của vua là có thật. Từ sự nhập cuộc luân phiên dần dà, vua trải qua tuổi tác với một tính cách mệt mỏi hơn là lòng kiêu hãnh còn biểu hiện nơi vua. Những sự luân chuyển trong ý thức phải có một tiếng vang mạnh mẽ trên tinh thần con người trẻ tuổi mà sự học đã chín muồi trải qua thời gian, và vua buộc phải trở thành nạn nhân nghiệt ngã đầu tiên của sự cám dỗ làm hoa mắt về quyền lực của một vị quân vương đã ám ảnh và làm thay đổi tức thì khát vọng của vua.

Tốt hơn, cần thêm rằng, xiết bao, người ta không hiểu chính xác những chuyển đổi trùng trùng trong ý thức có thể đánh giá do lòng thích thú biểu lộ của vua ngày hôm qua, ấy là thay thế cái địa vị hàng đầu của vua cha trên ngai vàng! Điều này còn thêm vào sự thiếu logic dường như tạo nên đặc tính tư tưởng cũng như hành động của vua.

Ký tên: EBERHART

Sao y nguyên văn

Tài liệu 7



Trang đầu và cuối Tài liệu 7

Huế, ngày 10 tháng 5 năm 1916
Toàn quyền về thuộc địa
tại Paris⁽¹⁹⁾

Số 9T

Trả lời 543

Dưới đây là trình tự phơi bày ý đồ phản loạn ở Trung Kỳ:

Thứ nhất - Ở Quảng Ngãi trong đêm 2 rạng sáng ngày 3 tháng 5, Công sứ báo cho biết sẽ có cuộc tấn công đồn bót chuẩn bị trong đêm tới, với sự tiếp tay của nhiều lính tập [chấm] Bằng nhiều biện pháp đã nắm được sự hình thành những nhóm (bandes) vũ trang đoản đao và gươm mặc đồng phục chưa tập hợp [chấm] Lập ngay biên bản các hoạt động được tiết lộ, phải nắm bắt sự phát triển và nổi dậy đồng loạt đêm 3 rạng ngày 4 trong những tỉnh lân cận [chấm] Bắt giữ những kẻ cầm đầu chính yếu và những lính tập đồng lõa làm thất bại ý đồ của chúng [chấm] Không có một xung đột vũ trang nào [chấm] Trong các cá nhân bị bắt được xem là thủ lĩnh hoạt động, đó là Nho sĩ bị lưu đầy sau những vụ rối loạn 1908 rồi được tha, kể cả nhiều trí thức khác cùng mười lính tập [chấm] Mười tám án tử hình được ban hành hôm qua do tòa án bản xứ chấp pháp, Hội đồng Phụ chính và Khâm sứ Trung Kỳ đã phê chuẩn, trong đó 5 án hành hình là lãnh tụ cuộc vận động sẽ đưa đến pháp trường ngày mai [chấm] Kẻ cầm đầu chính khác sẽ treo cổ sau khi bị bắt.

Thứ nhì - Ở Quảng Nam đêm 3 rạng ngày 4, một nhóm khoảng 250 người trang bị giáo và một khẩu súng săn đã tấn công đồn và dinh thự các quan ở Tam Kỳ, cướp phá phủ ấy, kéo cờ cách mạng (*hissant pavillon révolutionnaire*), cuối cùng bị giải tán bởi lính giã, ba kẻ phiến loạn bị bắn chết [chấm] Những người này được kéo ra trong số bốn dân làng bị thương [chấm] Tra hỏi 10 tên bị bắt - trong số những kẻ không có vai trò quan trọng trong cuộc nổi loạn - đã khai là chúng được tuyển mộ bởi những kẻ cầm đầu, để âm mưu tội lỗi chống chế độ vào ngày hôm trước.

Thứ ba - Trong tỉnh Huế (*province Hue*), cũng trong đêm 3 rạng ngày 4, nhiều toán người giấu mình trong những đồng ruộng gần Kinh thành chờ đợi tín hiệu tấn công.

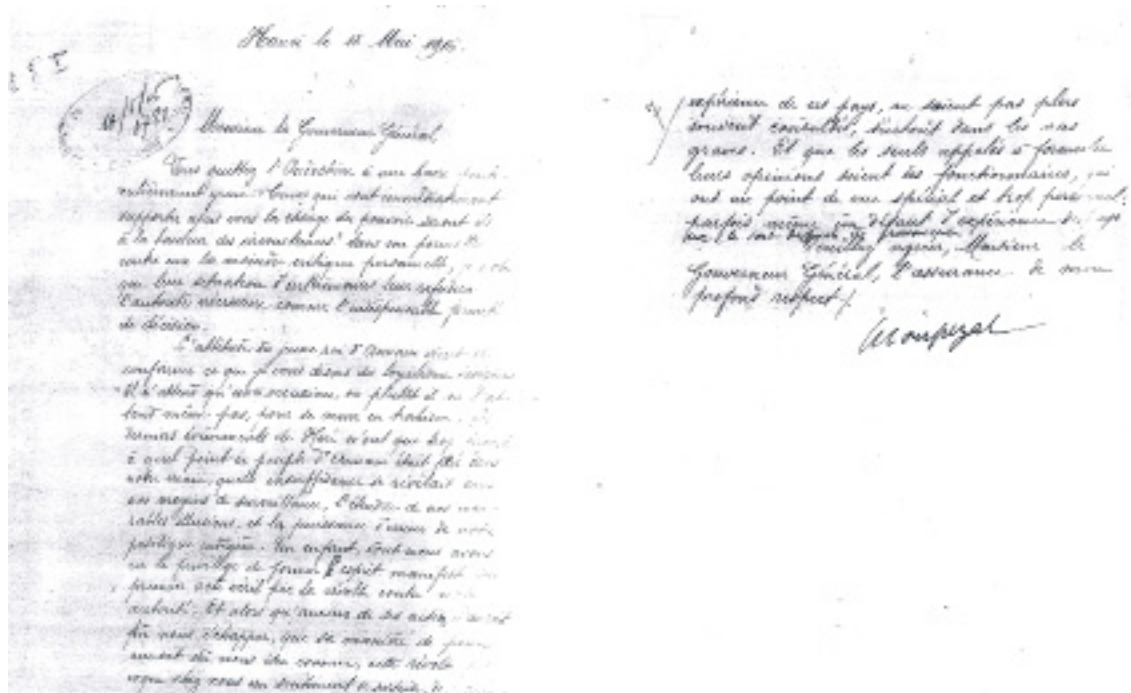
Thứ tư - Đây, những hành động liên quan tới địa bàn của Huế và sự đào tỵ của nhà vua. Từ nhiều ngày, người ta đã báo động những hoạt động khả nghi giữa Tourane và Huế của vài cá nhân ở Quảng Nam và Quảng Ngãi nguyên là những tội đồ năm 1908 bị lưu đày Côn Lôn và được tha. Giám thị cho phép chúng tìm cách liên lạc với các hương chức và lính tập cùng lính mộ nguyên quán những tỉnh nói trên. Ngày 3 tháng 5 người ta biết một hoạt động được chuẩn bị cho đêm mùng 3 rạng ngày 4 nhằm tổ chức một cuộc nổi dậy quân sự và chiếm khí giới, quân nhu. Lính tuần hành được tổ chức trong thành phố và sự giám sát chùng mực ban ra trong những doanh trại. Tuyệt không có gì xảy ra cho đến nửa đêm một lính mộ tên Trứ, thông ngôn tự nguyện và hoàn toàn trung thành với quyền lợi chúng ta, chạy đến báo tin với Công sứ Thừa Thiên rằng y đã thấy nhà vua trong một chiếc thuyền với vài kẻ mưu phản đã đồng mưu với vua. Trứ được đưa đi khai thác tin tức và được coi như là điệp viên sắc bén. Thật khó tin các tin tức do Trứ mới cung cấp khẳng định về sự vắng mặt của nhà vua trong cung điện. Tổ chức ngay các phía để tìm kiếm tin tức. Tin tức chỉ dẫn đến kết quả là sáng sớm ngày 6 nhà vua bị đón bắt không hề có sự chống trả cùng với vài tông phạm tại một nơi cách Huế 6 kilômét.

Cuộc khởi loạn xảy ra trong đêm mùng 3 rạng ngày 4 như thế đã thất bại nhờ [chúng ta] biết cách phòng ngừa và tin tức thu thập được. Tiến hành truy bắt những kẻ khác và thông tin tiếp theo do những tra hỏi của Bộ Hình. Kết quả đầu tiên cho thấy âm mưu nổi loạn do những cá nhân thuộc cấp chuẩn bị kém cỏi dù rằng có phối hợp với những toán lính ở Quảng Ngãi đồng thời nổ ra cùng ngày, vụ việc sẽ không quá nghiêm trọng nếu sự tham gia của nhà vua tự thân không mang một sức hấp dẫn đặc biệt. Công việc sắp đặt cho thấy nhà vua liên kết với các kẻ xúi giục phản loạn từ một tháng qua nhờ sự đồng lõa của đám hầu cận đặc biệt và dường như vua do dự chấp nhận đứng đầu cuộc nổi loạn. Những sắc dụ mang ấn triện vua đã được các đối tượng đồng mưu nhà vua chớp lấy khuyến khích công cuộc khu trừ người Pháp và tuyên bố độc lập cho toàn cõi Đông Dương. Vả chăng tôi chất vấn riêng nhà vua, vua đã thú nhận rõ ràng. Mục đích của vua là lợi dụng chiến tranh Pháp-Đức để vực dậy xứ Đông Dương. Nhà vua đã chứng kiến một sức mạnh man trá quái lạ⁽²⁰⁾ làm sững sờ cả thế giới. Sự khủng hoảng của tuổi dậy thì trong thời gian qua làm xuất hiện một trạng thái mất quân bình nào đó mà người ta hy vọng tự nó sẽ giảm thiểu sau cuộc hôn phối của nhà vua, nhưng không ngờ nhà vua đã lún sâu vào trạng thái mất quân bình và kéo theo những cực đoan nào đó. Ấy là những sự

việc hãn hữu. Kết quả tra xét diễn biến tình hình cho thấy kế hoạch của cuộc nổi loạn rõ ràng là chuẩn bị kém, có tính cách những vụ nổi dậy đơn thuần và tầm thường, khác với hoạt động năm 1908, hoạt động gần bó được dẫn dắt bởi những tay phiến loạn trốn ra nước ngoài, đáng kể là ẩn náu ở Xiêm. [Một dòng chữ viết tay ngoài lề: không hề có một yêu sách do dân chúng đưa ra, đám đông giữ hoàn toàn yên bình]. Những gì liên quan tiếp theo về tình hình nội tại, tôi sẽ điện vào ngày mai sau khi kết thúc cuộc tra vấn của tôi và được bàn luận với Hội đồng Phụ chính.

Chữ ký
[Không rõ tên]

Tài liệu 8



Trang đầu và cuối Tài liệu 8

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 1916

Kính gửi ông Toàn quyền

Ông Toàn quyền rời Đông Dương được một tiếng đồng hồ thì tình hình rất trầm trọng. Sau khi ông đi, tức thì những người mới đến sau ông mang gánh nặng quyền lực, phải chăng họ đã ở đỉnh cao những tình thế gay gắt? Không nên chống lại họ bằng sự phê phán cá nhân, tôi ghi nhận tư thế tạm chức của họ, họ sẽ từ khước uy quyền như là sự quả quyết cần thiết.

Thái độ của nhà vua An Nam vừa khẳng định những gì tôi nói với ông về sự trung thành với chế độ bản xứ hiện hành. Nó chỉ là một cơ hội, hoặc cũng không chờ đợi quá lâu để nói giọng phản bội. Những biến cố vừa rồi ở Huế, trong cái nhìn nào đó, không quá chứng tỏ dân chúng An Nam đã nằm trong tay chúng ta, không đủ biểu lộ những cung cách giám sát của chúng ta, tình

trạng không thể ngăn chặn sự lan tỏa những ảo ảnh của chúng ta, cũng như hậu quả sai lầm của chính sách cai trị bản xứ của chúng ta. Một đứa trẻ mà chúng ta dày công đào tạo tinh thần cho nó, lại thể hiện cái cung cách rần rỗi đầu tiên là nổi loạn chống lại chính quyền của chúng ta. Và rồi không một cử chỉ nào trong những hành động của vị thiếu quân ấy không làm chúng ta hụt hẫng, cái cung cách tư duy cho chúng ta biết rằng cuộc nổi loạn ấy [...] ⁽²¹⁾ nơi chúng ta một cảm giác bất ngờ [...] ⁽²²⁾

Đó là những điều kiện xấu để có một quyết định đúng đắn. Ngoài ra, vụ tai tiếng ở Huế bao hàm một kết quả tự nhiên cần đến sự miễn tiện và sự bình tĩnh.

Nên chăng người ta có thể tiếp tục duy trì ý kiến [của người] bản xứ hoặc cả với Pháp, trong một sự ngu muội hầu như hoàn toàn thách thức một biến cố toàn diện? Không nghi ngờ gì nữa, sự kiểm soát cho phép chính quyền cái tư thế ấy. Nhưng sự kiểm soát như thế là tai hại.

Phải xác nhận rằng nhà vua trẻ đã đứng đầu một vụ mưu loạn mà mục đích là tống cổ chúng ta ra khỏi xứ sở này. Chúng ta phải làm gì?

Không làm gì cả, hơn thế cũng không thể làm gì. Tất cả mọi người đã quá hiểu, dù có sự kiểm soát.

Đưa nhà vua ra xét xử, và khép án theo luật pháp? Đó là một thái độ dùng sức mạnh một cách ôn hòa: chúng ta không thể cho phép mình thể hiện trong hiện tại. Phế truất nhà vua, tạo thành một khối mới tập hợp những ông vua An Nam đi lưu đầy? Phương án này đã dùng đến, và quá khứ đã chứng tỏ cái giá phải trả ra sao; nó không thể xoa dịu những đầu óc phản kháng, nó sẽ làm cho một vị vua rần rỗi trở thành một kẻ tử đạo cho chủ nghĩa yêu nước An Nam: điều đó sẽ tạo cho những kẻ phiến loạn một sức mạnh tinh thần rất lớn.

Người ta cũng bàn bạc về việc trở về của Hàm Nghi. Ấy, lại là một sự phong thánh cho cuộc nổi loạn. Người ta sẽ tìm ra những con người vô trách nhiệm để bảo đảm với ông rằng Hàm Nghi đã thay đổi nhiều nhờ ân huệ của chúng ta. Không nên tin tưởng cái gì cả: ấy, như thế, lại ban cho một người trưởng thành (*un homme*) làm lãnh tụ cuộc khởi loạn thay vì cho một đứa trẻ (*au lieu d'un enfant*).

Điều tốt hơn, theo ý tôi, là làm sáng tỏ việc ông vua trẻ bị tổn thương và tin chắc bị chứng thần kinh di truyền. Chứng thần kinh di truyền này cần được giám sát chặt chẽ hơn so với thời gian qua. Có một giáo sư phụ đạo mà những biến cố đã chứng minh cho ông thấy rằng sự thiếu năng lực thâm hại trong lãnh vực chính trị không thể chối cãi của vai trò phụ đạo của Eberhart mà ông đặt để như là một người thầy sáng giá, qua đó tính cách sẽ giúp ông hiểu biết. Một y sĩ cũng cam kết với ông những bảo đảm tương tự, sẽ chăm sóc con bệnh.

Điều này, vả chăng, sẽ không gây trở ngại cho việc loại bỏ tất cả những kẻ đồng lõa với nhà vua. Lịch sử nước Pháp từng chứng minh những trường hợp tương tự vào những thời nhiễu loạn, ở đó hàng ngũ chính yếu có khả năng đã quay lưỡi hái đao phủ lại nhà vua và, ở đó, những đồng sự phải gánh chịu một cách nghiệt ngã những lỗi lầm của họ cùng những người đồng thuyền.

Việc làm này mang lại kết quả là chấn hưng được lòng dân và cả uy tín người đứng đầu cuộc nổi loạn, đó phải chăng là hành động vì dòng máu Hoàng

gia, và nếu vị thiếu quân muốn tái khởi sự, người không tìm được cách nào khác hơn là sự ngưỡng mộ, những điều kiện dễ dàng.

Cần nhìn nhận rằng sự trấn áp có mãnh liệt nhưng chẳng động gì tới nhà vua, chứng tỏ nhà vua không chịu trách nhiệm, lấy lý do rằng vua còn nhỏ tuổi, nhất là tính di truyền của thiếu quân. Sự phế truất nhà vua sẽ là một lỗi lầm nặng nề. Chẳng phải vì ông mà tôi phải tìm biết chứng thần kinh của các ông vua không nâng họ lên vương vị, mà để tin vua, như người ta đã làm, là nên mù tịt tất cả về chế độ quân chủ. Trong khi đó nhà vua, tư thế bị đè nén kéo dài, ngay cả bóng dáng quyền lực cũng không có nốt. Ông bổ nhiệm một Hội đồng Phụ chính, gồm những người ông có thể lựa chọn, và qua đó ông có thể khoán trắng những gì ông muốn đạt uy quyền.

Trong lúc này cần phải xác chứng cái Hội đồng ấy, cũng như cả đối với nhà vua, trường hợp phải dùng đến những thủ đoạn mới, để Duy Tân sẽ là vị vua cuối cùng của nước An Nam. Về chủ đích này, hãy cố vũ tiếng nói của chính phủ Pháp. Hãy nói rằng, nếu nhà vua tự thấy không đủ năng lực, thì sự sáp nhập là đơn thuần và bình thường. Chế độ của xứ thuộc địa Nam Kỳ được áp dụng cho cả Trung Kỳ và Bắc Kỳ. Hãy nghĩ rằng [đối với] những người quốc gia dân tộc bản xứ, vương quyền là tất cả cái gì còn tồn tại của nền độc lập An Nam, và phương sách cuối cùng: ông sẽ đánh giá rằng họ sẽ quan sát hai lần trước khi lao vào may rủi để thấy biến tiêu cái tàn tích sau cùng ấy. Chủ nghĩa yêu nước đồng thời cũng trở thành một bảo đảm cho sự trung thành với chế độ hiện hành.

Không nghi ngờ gì nữa, cái thời sẽ đến lúc mà chính phủ Pháp có thể thay đổi thể chế nối tiếp chính sách nồng nhiệt bằng thái độ lạnh lùng, theo chiến thuật của Bismarck, và thay thế sự trấn áp tình trạng vây hãm bằng những biện pháp của chủ nghĩa tự do thật sự. Đến ngày đó, người ta chỉ ban bố những khát vọng cho dân tộc này thay vì sự giả vờ nực cười của những thứ tự do chính trị. Cái lúc hiến tặng một miếng thịt kém ngon miệng cho chủ nghĩa quốc gia dân tộc bản xứ trở nên khôn ngoan, không nghi ngờ gì nữa, cũng là lúc sự chiến thắng sẽ củng cố sức mạnh và uy thế của chúng ta.

Một lời hứa trong ý nghĩa thay đổi này, kết nối sự thực thi những tiến bộ thật sự sau tất cả những gì lệch lạc dành cho dân tộc An Nam bằng sức mạnh vũ khí của chúng ta, sẽ là một hiệu quả đáng mừng, sau những cứng rắn cần thiết của sự trấn áp.

Thế nhưng những đánh giá khác tức thì lại được đặt ra. Quả thật rằng trong một số tỉnh dân chúng đã chết vì đói. Như tôi từng nói sự hủy diệt, bỏ những thương khổ⁽²³⁾ hàng tỉnh không bao giờ nên làm, trước khi tổ chức những phương tiện dễ dàng cho công tác giao thông. Chống đói, đau lòng tôi phải nói với ông sự thật này, chính phủ chỉ lượng định rất không thấm thía gì. Với hàng nghìn đồng bạc, người ta yêu cầu Hội đồng phải có mặt thường trực, và để khắc phục sự thiếu thốn, theo đó tôi từng kháng nghị khi phải nuôi hàng trăm trong số hàng nghìn người! Bên cạnh những vấn đề nhận thức về kinh tế kém, mỗi ngày tôi phải to tiếng chống đối những khoản chi tiêu không hợp thời ấn định giá biểu bởi một tổng chi kinh khủng. Kết quả duy nhất những kháng nghị của tôi có ngăn chặn, tước đi được chẳng cái Hội đồng kiểm soát tất cả chi tiêu của cấp dưới hàng trăm ngàn Phạt lạng? Như, không đáng để chống đối những chi tiêu

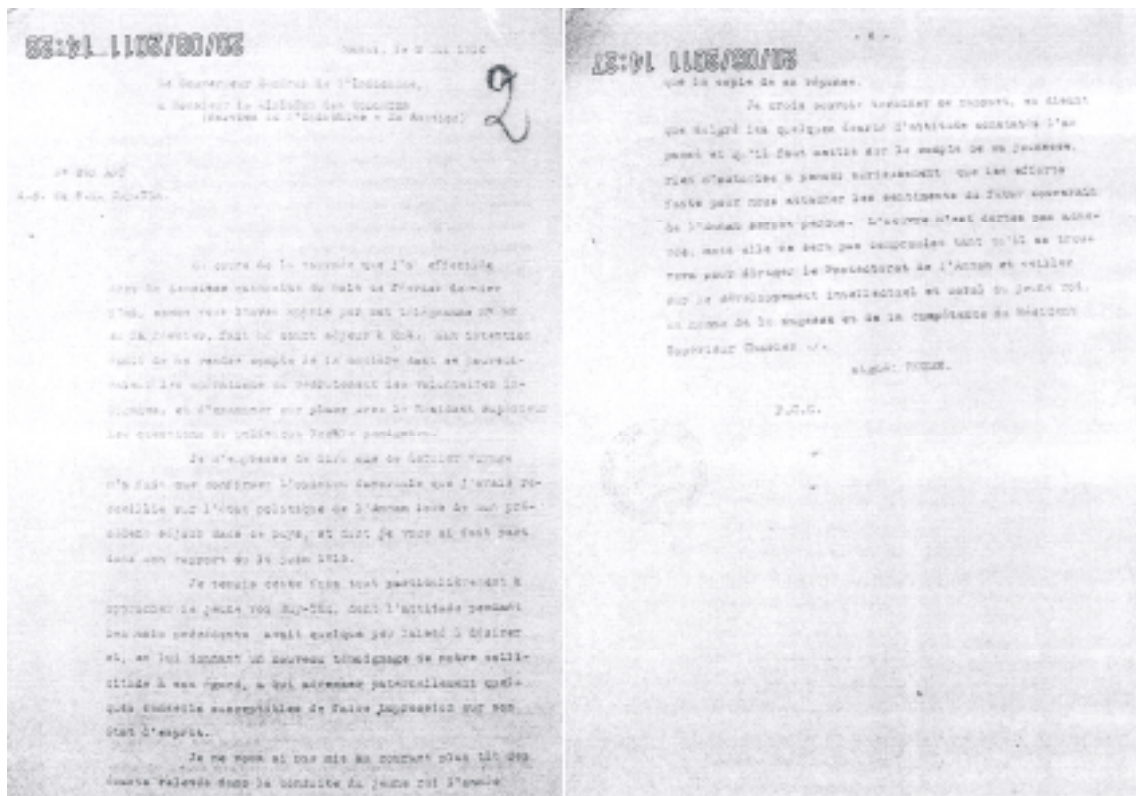
lãng phí mà tôi dễ dàng chỉ ra vào một lúc thích hợp. Nhưng đó là sự tiết kiệm mà kết quả là rất đáng kể, mà ở đây, tôi muốn lưu ý với ông. Nên phát chẩn đầy đủ cho các làng xã những thực phẩm nguyên chất (*des denrées en nature*) như đã từng diễn ra trong xứ sở An Nam ngày xưa. Các làng xã rồi lại hoàn trả những thực phẩm nguyên chất như vậy, và cố nhiên kho tàng có hao hụt, nhưng bù lại, lúc ấy, giá thị trường thực phẩm hạ xuống. Ông có thể ra lệnh hoàn trả bằng tiền mặt, với điều kiện không buộc các làng xã phải trả trong một lần. Đó là phương án thi hành trong giờ phút hiện tại, không chỉ là công việc nhân đạo mà còn là cử chỉ chính trị trong sạch lành mạnh và tuyên truyền tốt đẹp cho nước Pháp.

Ông bỏ lỗi cho tôi đã đưa ra cho ông những khuyến cáo mà tôi không được yêu cầu, nhưng đáng tiếc, phải nói chuyện ngay thẳng, những người đại diện cho dân tộc Pháp từng có nhiều kinh nghiệm tại xứ sở này, thường không mấy khi tự biết mình được hỏi ý kiến, nhất là trong những trường hợp trầm trọng. Và chỉ những người được gọi làm nghĩa vụ bày tỏ ý kiến, như các viên chức chẳng hạn, họ có một tầm nhìn đặc biệt và rất cá nhân, đôi khi ngay cả một sai lầm do kinh nghiệm [...] ⁽²⁴⁾ trên số phận [...] ⁽²⁵⁾

Mong ông Toàn quyền vui lòng chấp nhận sự trân trọng sâu sắc vững bền của tôi.

Ký tên

Tài liệu 9



Trang đầu và cuối Tài liệu 9

Số 391 API
Vụ vua Duy Tân

Hà Nội, ngày 2 tháng 5 năm 1916
Toàn quyền Đông Dương
gửi
Ông Bộ trưởng Bộ Thuộc địa
(Nhiệm sở Đông Dương - Phân ban 2)

Trong lúc tôi chú tâm thực hiện công việc có ít nhiều phức tạp trong hạ tuần tháng Hai vừa qua, như ông đã biết qua bức điện tín số 92 ngày 18 tháng 2, tôi đã đi Huế một chuyến ngắn ngày. Ý định của tôi là tìm hiểu các thao tác tuyển mộ những người tình nguyện bản xứ, và xem xét tại chỗ, cùng với ông Khâm sứ, những vấn đề chính trị sở tại còn dang dở.

Tôi phải nói ngay rằng chuyến đi vừa rồi chỉ để xác nhận ý kiến thuận lợi tôi đã nắm bắt được về tình hình chính trị của Trung Kỳ kể từ chuyến đi lần trước tại xứ này, và tôi đã báo tin trong báo cáo đề ngày 14 tháng 6 năm 1915.

Lần này, tôi đặc biệt lưu ý việc tiếp cận ông vua trẻ Duy Tân mà thái độ trong những tháng trước đó tỏ ra ít hoàn hảo, và đồng thời cũng để nói một lời chứng mới về sự ân cần của chúng ta, đưa ra những lời khuyên như một bậc từ phụ⁽²⁶⁾ có khả năng gây ấn tượng đối với tình trạng tâm thần của nhà vua.

Tôi không vội trình bày ở đây những biểu hiện sai lầm nổi lên trong phẩm hạnh ông vua trẻ năm vừa qua, sự thật những hiện tượng này, với tuổi trẻ của vua, không đáng xem là quá nghiêm trọng. Tất cả, tối đa, người ta phải thấy ở đây dấu hiệu phát lộ một tính cách độc tài chuyên quyền và có một ít tính thất thường. Chuyến đi Pháp, do điện tín 285 ngày 1 tháng 9, ông rất muốn giúp tôi hiểu là ông sẽ chuẩn y kế hoạch, nhưng chỉ có thể xảy ra sau khi chấm dứt chiến tranh⁽²⁷⁾ sẽ ban bố một cách rất hợp thời, tôi thuyết phục điều này với ông vua trẻ thông minh, cái cơ hội giúp cho những ý tưởng và tình cảm nhà vua một định hướng vĩnh viễn phù hợp với những mong ước của chúng ta.

Lần đầu tiên kể từ khi khám phá một tài sản gồm mười ngàn nén bạc giấu dưới nền cung điện ngày 7 tháng 10 vừa rồi, vua Duy Tân biểu lộ một thái độ khiếm nhã, ông Charles đã báo cáo cho tôi trong tờ trình, bản sao kèm theo đây (phụ đính số 1) và tôi đã đặc biệt lưu ý ông về việc này.

Nhà vua muốn chống đối việc khai quật tài sản, chứng tỏ sự thiếu lễ độ trong con mắt các quan Thượng thư và kém nhã nhận trước mặt vị đại diện của nhà nước Bảo hộ đang hiện diện tại cuộc khai quật. Trong lúc ấy nổi lên ý kiến lệch lạc rằng đứa bé này muốn thực thi quyền lực lãnh đạo cũng như phép tắc [của vương triều] tuyệt đối. Ông Khâm sứ đã đánh giá rất đúng rằng, đó là lợi ích rất lớn để tranh quyền khởi lên trong nhà vua xu thế độc đoán, tự biểu thị rất công khai qua cái nhìn vua bị bảo hộ bởi vai trò của các Thượng thư, đồng thời chỉ rõ trường hợp chúng ta đưa ra những chỉ thị và sự hợp tác của các phụ chính đại thần. Tôi chỉ có thể chấp thuận hoàn toàn cách nhìn rồi ra sẽ trở thành lý thuyết của mối quan hệ của chúng ta với triều đình Huế được lâu dài, nó sẽ củng cố chế độ lập nên bởi hiệp ước 1884.

Thời gian đó một việc tình cờ mới nảy sinh, nó chỉ rõ những dằn vặt lạ thường làm khuấy động tinh thần nhà vua. Sự việc được kể lại chi tiết trong báo cáo 195-S ngày 19 tháng 11 của ông Khâm sứ Trung Kỳ, bản sao kèm theo

đây (phụ đính 2). Rõ ràng người ta chỉ thấy một trò trẻ con trong cử chỉ của Duy Tân bày tỏ trước những đại diện của chính phủ Pháp với lý do mạo xưng không thi hành hiệp ước Bảo hộ mà vua không đủ khả năng để tìm hiểu những điều khoản đặt để của hiệp ước. Có thể vua bị ám thị bởi ý tưởng của vài nhân vật cận thân mà danh tánh không được tiết lộ. Trong khi sự cố tình cờ đó mang ý nghĩa của một trạng thái tinh thần, thì vua lại chăm chú xem xét thấy cần thiết phải sửa đổi các điều hiệp ước.

Nhận được lá thư của nhà vua chúc mừng xã giao theo truyền thống cuối năm vừa rồi, tôi nhân cơ hội ám chỉ trong lời phúc đáp của mình, ông sẽ đọc bản sao kèm theo đây, những sự cố tình cờ đáng tiếc mà tác giả chính là nhà vua đã kín đáo quở mắng. Từ đó, không có một sự việc gì mới xảy ra khiến tôi cho là quan trọng. Nhà vua cũng tỏ ra hối tiếc đã để cuốn theo những thái độ cẩu thả.

Vả chăng ngay lúc ấy, đám cưới của nhà vua hoàn tất cuối tháng Giêng, có mang lại lợi ích khuấy khuấy trong ý tưởng của vị vua trẻ. Nó xâm chiếm [...] ⁽²⁸⁾ thể trạng và tinh thần nhà vua từ vài tháng qua và, theo đó, tôi đã có ám chỉ trong báo cáo ngày 14 tháng 6 năm 1915 dẫn trước.

Do một lá thư của ông Khâm sứ Trung Kỳ số 34 đề ngày 17 tháng 1 năm 1916, bản sao kèm theo đây (phụ đính 4) mà tôi đã thông báo rằng đám cưới Hoàng đế Duy Tân định vào ngày 30 tháng Giêng.

Học kinh nghiệm của Khâm sứ Trung Kỳ đương nhiệm [là người] nắm được những đặc tính và truyền thống của triều đình Huế, tôi bắt đầu toàn tâm ý chăm sóc nhà vua trong chừng mực lễ nghi cho phép, chủ yếu theo trật tự gia đình và cá nhân.

Như tôi đã có dịp giúp ông hiểu thêm qua bức điện tín số 167 ngày 27 tháng 4 vừa rồi, đám cưới này được cử hành vào ngày thỏa thuận theo lễ nghi, không lễ lạc tráng lệ huy hoàng. Tân hoàng hậu nhận tước hiệu Nhị giai, cái danh vị trước kia từng ban cho vợ vua Thành Thái khi nhà vua nhập cung. Đó là vợ chính thức đệ nhất phẩm.

Duy Tân tự mình lựa chọn con gái của quan phụ đạo Mai Khắc Đôn, một quan lại cao cấp, qua thời gian gần gũi trọng vọng, vua đem lòng cảm phục.

Các bà Hoàng thái hậu, Hội đồng Tôn nhờn phủ, Hội đồng Phụ chính đều đồng thuận sự phối ngẫu ấy, và lấy danh nghĩa việc riêng, trang trải tất cả mọi chi phí.

Tôi có chỉ rõ trong bức điện tín trước rằng đám cưới này đã cắt đứt những mảnh khoe tăng tị (*ce mariage a coupé court aux intrigues*) của vài gia đình quan quyền nhằm nuôi dưỡng hy vọng được làm thông gia với [...] ⁽²⁹⁾ nịnh nọt tâng bốc vua để giành phần cho một trong những con gái của họ. Dù rằng không bao giờ có những câu chuyện công khai cho riêng phần họ, phải thừa nhận rằng vài thành viên trong gia đình rất thế lực ở Bắc Kỳ như nguyên Kinh lược Hoàng Cao Khải ở trong trường hợp này. Ngoài lý do ganh ghét và thù hằn mà đại bộ phận quan trường An Nam tiếm tâm nuôi dưỡng đối với vị cựu Phụ chính này, rất phi chính trị cho chính quyền Pháp sử dụng và ưu ái những cách nhìn này, nếu chúng thật sự hiện hữu.

Mặt khác gia đình Hoàng [Cao Khải] thúc đẩy sự phục hưng dòng họ trong tất cả các chức vị thuộc ngạch hành chính bản xứ tại Bắc Kỳ, thu nhận một thế lực mà lợi ích phát triển không ngừng giới hạn. Bằng cái nhìn đặc biệt này, tôi đánh giá rằng phải dễ dãi với Duy Tân để nhà vua có thể tìm thấy, trong vòng tiếp xúc gần bó kín đáo tại Huế, người vợ cần chia sẻ với vua cái phẩm giá đế quyền.

Người vua chịu liên kết là Mai Khắc Đôn là một nhân vật còn lại khá dĩ rất có thế lực ở Kinh thành và là một Nho sĩ nổi tiếng. Tôi có cảm tưởng rằng, qua chuyến ghé Huế của tôi, cuộc phối ngẫu này được bàn tán với một thái độ vừa lòng trên tất cả các khía cạnh quan trọng.

Ông sẽ thấy trong chiếc phong bì này (phụ đính số 5) bản sao lá thư mà tôi trình nhà vua từ lần tôi trở lại Hà Nội, chuyển đến nhà vua những món quà tôi xét thấy đúng lúc, vào dịp đám cưới của vua, kể cả bản sao thư đáp lời của vua.

Tôi tin có thể chấm dứt bản báo cáo này, mặc dù những thái độ lỗi lầm [của nhà vua] ghi nhận được trong năm qua và cần quy kết do tuổi trẻ của vua, không cho phép suy nghĩ một cách nghiêm trọng rằng, những nỗ lực của chúng ta nhằm ràng buộc tình cảm của vị vua An Nam tương lai, đã chưa thành công như mong đợi, nhưng chúng ta sẽ không bỏ dở việc tìm kiếm các giải pháp để điều khiển nền bảo hộ An Nam và gìn giữ sự phát triển tinh thần và đạo đức của nhà vua trẻ, một con người khôn ngoan và tinh thông trong con mắt của Khâm sứ Charles.

Ký tên: ROUME

Khuôn dấu: Toàn quyền Đông Dương
Sở chỉ huy Công việc Chính trị và Bản xứ

CHÚ THÍCH

1. Trung tâm Nghiên cứu Quốc học và Nxb Văn học ấn hành, 536 trang, khổ 19 x 27.
2. Xem: Tùng Thoại Hoàng Thị Tòng, "Duy Tân khởi nghĩa", nội san *Cổ học Quảng Nam*, tập Hạ, năm 1962.
3. Xem: *Nhà cách mạng Trần Cao Vân với Trung thiên dịch* của Lương Vĩnh Thuật và Trần Công Định xuất bản ở hải ngoại.
4. Như các lời khai cung của Trần Cao Vân và Thái Phiên, có thể các vị vì lý do này khác, khai không đúng sự thật; hoặc người chấp cung cũng như phiên dịch có thể không lột tả được ý người khai, hoặc một ẩn ý nào đó của người có trách nhiệm hỏi cung cũng như phiên dịch bằng giấy trắng mực đen; thao tác nghiên cứu lịch sử là phải chuyển ngữ đầy đủ tài liệu vốn có, nếu có ý kiến riêng thì trình bày một phần riêng biệt, chứ không thể nhập nhằng tư liệu với tư kiến.
5. Túc *Việt Nam Quang Phục Hội*.
6. Nguyên văn: *tirailleurs*, ở đây chính là *lính mộ*.
7. Nguyên văn: fossé Hoa Bình. Đây chỉ Hộ thành hào, có lẽ là đoạn ngay cửa Hòa Bình của Hoàng Thành Huế.
8. Thời gian trong bản cung khá lộn xộn. Đó có thể là chủ ý của người khai chẳng?
9. Túc Thái Phiên.
10. Ám chỉ Bưu Đảo, rể của Trương Như Cương, Chủ tịch Hội đồng Phụ chính.
11. Chữ viết thẩu không đọc được.
12. Chỉ vua Duy Tân.

13. Ý ám chỉ những nhận xét vua Duy Tân muốn tìm sự che chở nơi Khâm sứ là những nhận xét lầm lẫn. Eberhart tự thú thiếu kinh nghiệm về trẻ con.
14. Năm chữ bị đen không đọc được.
15. Ám chỉ tính di truyền từ vua cha Thành Thái.
16. Hai chữ bị đen không đọc được.
17. Ba chữ bị đen không đọc được.
18. Ở đây, Eberhart ám chỉ chứng bệnh tâm thần của vua cha Thành Thái.
19. Đây là tờ trình của một quan chức Pháp tại Tòa Khâm (ký tên không rõ) gửi quan Toàn quyền vừa rời Đông Dương về Pháp, nên trong tài liệu 8 đề ngày 15/5/1916 có viết: "Ông Toàn quyền rời Đông Dương được một tiếng đồng hồ thì tình hình rất trầm trọng".
20. Ý nói Pháp bị Đức đánh bại trong Thế chiến 1, hóa ra sức mạnh của Pháp lâu nay chỉ là sức mạnh man trá (*une extraordinaire puissance de dissimulation qui a stupéfié tout le monde*).
21. Hai chữ mờ không đọc được.
22. Một chữ mờ không đọc được.
23. Kho dự trữ lương thực để cứu đói. Ở cấp xã có *xã thương*.
24. Hai chữ mờ không đọc được.
25. Ba chữ mờ không đọc được.
26. Nguyên văn: *adresser paternellement*, ý nói những lời khuyên của cố vấn người Pháp đối với vua Duy Tân nhỏ bé như cha đối với con.
27. Chiến tranh thế giới lần thứ nhất (1914-1918).
28. Bốn chữ không đọc được.
29. Bốn chữ không đọc được.

TÓM TẮT

Bài viết chuyển ngữ 9 văn bản trong hồ sơ vụ "Duy Tân khởi nghĩa", ký hiệu số 65530 lưu trữ tại Aix-en-Provence, Pháp. Đây là các bản khai cung của Thái Phiên, Trần Cao Vân, các công điện, báo cáo, tường trình của các quan chức Pháp về diễn biến cũng như vai trò của những người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa. Các văn bản này là những tư liệu gốc, cung cấp những tình tiết, sự kiện quan trọng cho quá trình nghiên cứu cuộc khởi nghĩa Duy Tân tường tận và thấu đáo hơn.

ABSTRACT

DOCUMENTS RELATING TO "THE UPRISING OF EMPEROR DUY TAN"

The article presents the documents No.65530 archived in Aix-en-Provence, France about the uprising related to Emperor Duy Tân. They include Thái Phiên's and Trần Cao Vân's interrogation reports as well as written orders and reports of French officials about the happenings and the role of the leaders of the uprising. These are the original documents providing important circumstances and facts for a more thorough research on the uprising of Emperor Duy Tân in the future.